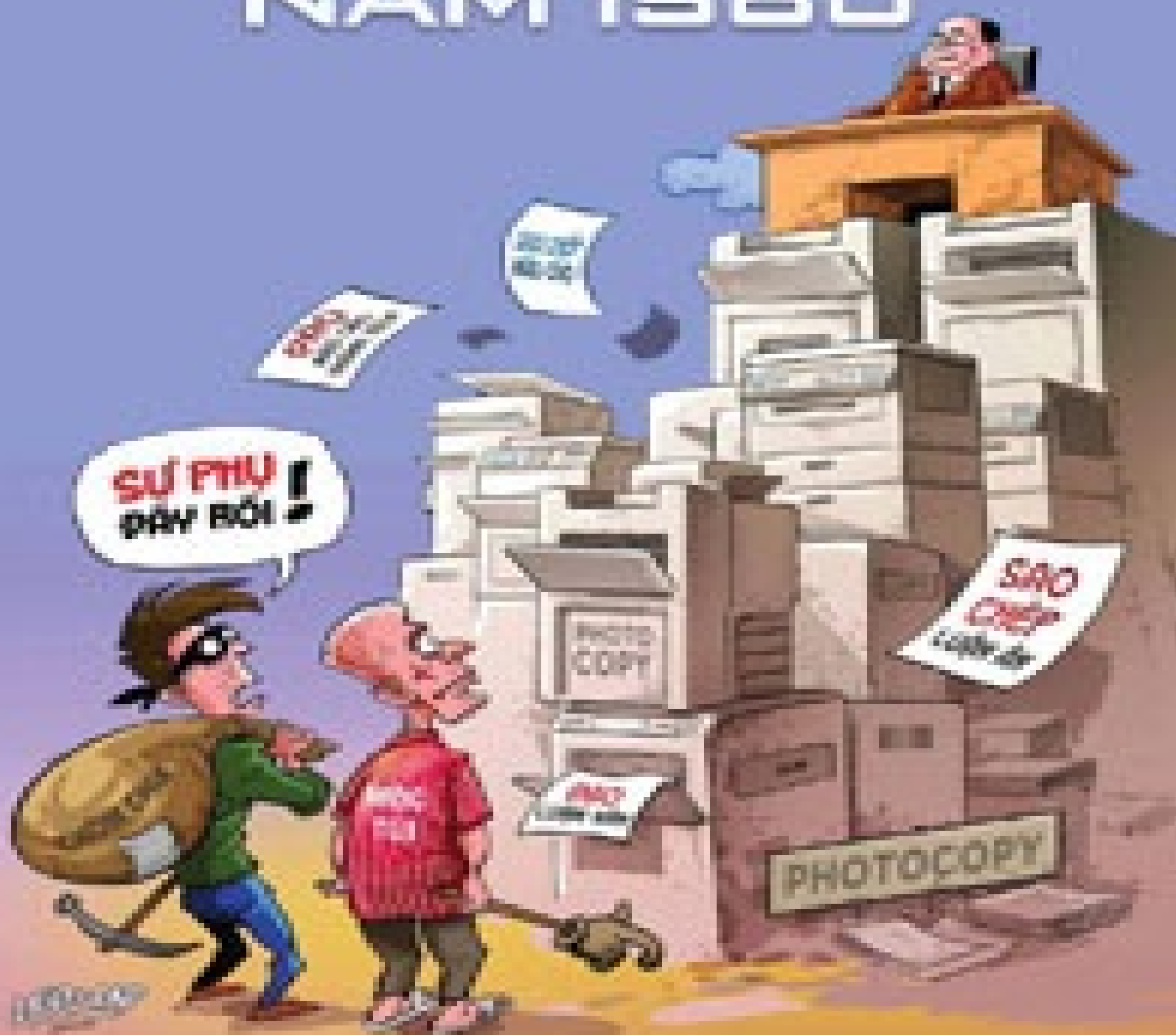


Tiểu Lâm Chính Trị Việt Nam Năm 1980



Tiểu lâm chính trị (Việt Nam, năm 1980)

Trần Khố

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Ebook miễn phí tại : www.SachMoi.net

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Lời “rào” đầu](#)

[----- 1 -----](#)

[----- 2 -----](#)

[----- 3 -----](#)

[----- 4 -----](#)

Trần Khót

Tiểu lâm chính trị (Việt Nam, năm 1980)

Lời “rào” đầu

Mục lục

Lời “rào đầu”

- Mách nước Diêm Vương
- Nhất thế giới
- Nhất trí 100%
- Toà nhà không hó xí
- Ăn qua loa
- Hàng xuất khẩu đặc biệt
- Đồng chí Sáu La Mã
- Bà con Lênin ở Việt Nam
- Chùm chuyện Phạm Tuân bay vào vũ trụ
- Dễ biết quá
- Chỉ riêng Việt Nam

- Đồng hương trên vũ trụ
- Đồ tay và đồ má
- Câu hỏi định mệnh
- Lên nhanh nhất và xuống nhanh nhất
- Bộ ta có nhà máy gì?
- Lệnh anh Ba
- Vấn đề đầu tiên
- Lý lịch vào khối SEV
- Kít ché Đặng ngu
- Phần Việt Nam...
- Họ “Tôn Thất”
- Cả ngày xếp hàng
- Bạn học anh Ba
- Tin vào Đảng...
- Một phần ba
- “Bảng đỏ, sao vàng”

- Chỉ cần ném...
- Ai được dân thích nhiều hơn?
- Ba thủ lợn
- Chuyện lương...
- Đầy tớ nhân dân
- Đưa hình đi đâu?
- Quái vật Thái Bình Dương
- Nhại thơ, hoạ thơ Tố Hữu
- “Ngang” như... Nguyễn Tuân
- Bãi lầy đo tội
- Tranh, tượng biết nói
- Ba con vệt
- Người mới
- Quốc ca mới
- Dọn nhà
- Có anh Ba... Lăm
- Mong sống lâu

- Lẫn
- Không có ba cây...
- Hoài Thanh mất tích
- Ngọc Hoàng cũng khóc
- Lại chuyện Ngọc Hoàng cũng khóc
- Theo lời các cụ
- Môn thi đấu mới
- Tin kỳ cục trên trần
- Địch sao nổi!
- Bốn tám hình
- Con trai anh Năm
- Rùa ngựa, ngựa rùa
- Âm chỉ ai?
- Xứng đáng là tổng bí thư

Phụ lục

- Về “tiêu cực” và dăm chuyện đặt về
- Báo Đảng sợ... về “tiêu cực”
- Về chợ búa
- Về lương tháng
- Về giáo dục
- Về làng văn
- Về Phạm Tuấn
- Vài chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975
- Cầu Thượng đế phù hộ
- Dân chúng đỡ khổ
- Ông bầu
- Tranh khoả thân
- Dọn nhà

- Vài chuyện tiểu lâm chính trị Trung Quốc, Liên Xô, Đức

TRUNG QUỐC

Mao Chủ tịch nói...

LIÊN XÔ

- Chùm chuyện tiểu lâm thời Khorútsốp
- Khor chết ngất
- Khor sợ “tệ sùng bái cá nhân Khorútsốp”
- Bội thu và thất thu
- Xêđenban mặc áo mưa
- Quỷ sứ cũng phải sợ
- Chùm chuyện tiểu lâm thời Brrzhnev
- Dân sayбет nhè
- Đồ dối trá

- Chưa tỉnh hôn mê
- Không sợ chuyện tiểu lâm
- Người kể nhiệm

ĐỨC

Chùm chuyện tiểu lâm thời Hítle

*

Lời “rào” đầu

Tiểu lâm nói chung và tiểu lâm chính trị nói riêng là thể loại văn học dân gian truyền miệng tồn tại lâu đời ở nhiều nước, trong đó có Việt Nam ta. Tuy nhiên, trong cuốn sách “mini” này, người sưu tầm (nói cho đúng hơn: *người nghe và ghi*) chỉ dám “khoanh vùng” mảng tiểu lâm chính trị năm 1980. Có hai lý do khiến tôi làm như vậy. Thứ nhất, đó là năm ở ta rộ lên nhiều chuyện tiểu lâm chính trị (hệ quả hiển nhiên của thời kỳ trì trệ trước khi cả nước bước vào vận hội Đổi mới). Thứ hai, đó cũng là năm tôi gặp “hoạ”, có tới mấy tháng phải nằm bẹp tại Bệnh viện Trung Vương và Viện Điều dưỡng (Tp. Hồ Chí Minh). Thế nhưng, trong “hoạ” lại có... “phúc”. Đúng mấy tháng dài nằm viện ấy, tôi được dịp làm quen với nhiều cán bộ mọi miền. Và điều đáng nói là chính họ đã kể cho tôi cùng đám bạn chung cảnh ngộ nghe đủ thứ chuyện tiểu lâm, mà đa phần là tiểu lâm chính trị. Giữa lúc ngay cả bệnh nhân cán bộ cũng phải chia sẻ tình trạng thiếu thuốc, thiếu ăn với bà con dân thường thì những mẩu chuyện tiểu lâm cùng những câu vè mà bọn tôi rỉ rả kể cho nhau nghe quả là liều thuốc và món ăn tinh thần vô giá.

Gần ba chục năm trôi qua, vậy mà tôi vẫn nhớ như in người kể chuyện tiểu lâm nhiều nhất, hóm hỉnh nhất (và cũng là người tôi thân thiết nhất) ở Khoa Nội cán bộ [\[1\]](#) hồi ấy là bác Lương Nhân, hoạ sĩ đa tài của Đoàn Cải lương Nam bộ. Chiều chiều, khi cơm nước xong xuôi, tôi cùng số bệnh nhân túc tắc

đi lại được thường mời bác Lương Nhân ra vườn hoa để nghe bác kể chuyện. Bác kể chuyện cười nhưng chính bác lại không hề nhếch mép cười, có chăng chỉ “diễn” thêm bằng cặp mắt ranh mãnh và cái miệng móm xòm. Cách kể “tĩnh khô” ấy càng khiến bọn tôi cảm thấy tức cười hơn. Bởi vậy nên mới có chuyện một bệnh nhân, tên Ân, không ít lần phải chấp tay lạy bác Lương Nhân khi vừa thấy bác lò dò đến bên giường mình: “Con van bác! Bác mà kể tiểu lâm lúc này là con phải kêu cấp cứu đó!”. Anh Ân không nói giỡn. Những người mắc bệnh hen suyễn như anh, tôi và cả bác Lương Nhân nữa, hề cười nhiều là lập tức lên cơn khó thở. Mà bác Lương Nhân đã kể thì đồ ai nín được cười...

Chính bác Lương Nhân là người bảo tôi nên ghi lại chuyện tiểu lâm. Bác rử rử: “Chú em là nhà báo, chú nên ghi lại mọi chuyện tiểu lâm truyền miệng để lớp con cháu đời sau biết rõ ông cha chúng đã sống và cười trong gian khó như thế nào. Chú em cứ mạnh dạn ghi đi, nghe gì ghi nấy thôi mà...” Tôi gãi tai, vờ thoái thác: “Nhiều chuyện đụng chạm ghê gớm, con hãi lắm bác ơi! Chỉ nghe thôi đã hãi rồi, bây giờ lại ghi ra giấy trắng mực đen, tang chứng - vật chứng rành rành, con *ủ tở* là cái chắc!”. Bác Lương Nhân cũng vờ quắc mắt, nạt: “Sao hèn vậy mầy! Nếu người xưa ai cũng sợ ở tù như mầy, thời nay đâu còn được đọc *Sử ký Tư Mã Thiên*, *Truyện Trạng Quỳnh*, *Thơ Hồ Xuân Hương*...? Nội chuyện ông Trạng Quỳnh nhà ta cùng nhiều vị sĩ phu khác dám lờm và chửi thẳng đám vua quan đòi bại, bây giờ đọc lại vẫn thấy ‘đã’ và vẫn thấy... thời sự! Mầy ghi đi. Qua [\[2\]](#) sẽ vất óc nhớ lại mọi chuyện, rồi kể lai rai cho mầy ghi. Ghi sao cho hay là việc của mầy”. Nghe bùi tai nhưng, thú thật, tôi vẫn... hãi. Như đọc được ý nghĩ của gã nhà báo gầy quắt, bác Lương Nhân chậm rãi nói tiếp: “Qua chỉ bảo mầy ghi thôi mà. Đăng báo hoặc ra sách tiểu lâm chính trị lúc này thì quả là nằm mơ giữa ban ngày! Thế nhưng vài chục năm nữa, biết đâu...”

Tôi “chịu đèn” và từ hôm ấy, bắt đầu hí húi ghi ghi chép chép những chuyện tiểu lâm mà bác Lương Nhân và vài bệnh nhân khác đã kể “lai rai”. Chỉ sau một thời gian ngắn, cuốn sổ tay đóng bằng giấy in báo vàng khè đã dày đặc những con chữ nhỏ xíu. Ở ngay trang đầu, tôi nắn nót ba hàng chữ:

Tiểu lâm chính trị

Tài liệu tham khảo

(Mật – Không phổ biến)

Chưa thật yên tâm, tôi còn viết thêm lời “rào trước” với ngôn từ quen thuộc của cán bộ tuyên huấn thời ấy:

“Gần đây, nghe nhiều chuyện ‘tiểu lâm chính trị’, cảm thấy đau lòng. Ai là tác giả thứ chuyện độc hại này? Trước hết, đó là những phần tử bất mãn trong hàng ngũ cán bộ ta, đặc biệt là đám tự xưng ‘sĩ phu Bắc Hà’ (hầu hết chuyện tiểu lâm chính trị và về đều có xuất xứ Hà Nội). Kế đến, là bọn tâm lý chiến để quốc và bành trướng. Tôi đã phát hiện một số chuyện được ‘chế’ từ mấy tập truyện cười xuất bản ở Sài Gòn trước ngày giải phóng hoặc ‘cóp’ chuyện tiểu lâm nước ngoài (xem phần Phụ lục).

Nghe nói Ban Tuyên huấn Trung ương đang cho người sưu tầm tiểu lâm chính trị để nghiên cứu. Từng là cán bộ tuyên huấn, tôi thấy mình cần tham gia cuộc sưu tầm bổ ích ấy. Việc này lại càng thuận lợi hơn khi bệnh tật đang buộc tôi phải tạm ngưng công tác chuyên môn...

Bệnh viện Trung Vương, tháng 4-1980”

Giờ đây, một ngày đầu tháng 3-2007, tôi lại cầm trên tay cuốn sổ đã ố vàng nhưng vẫn còn rõ ràng mọi chữ ghi trong đó. Phải nói ngay rằng suốt 27 năm qua, tôi mới chỉ cho đúng ba người đọc cuốn *Tiểu lâm chính trị* này. Một trong ba người ấy, bà bạn học N.P.M., cán bộ tuyên huấn cấp cao, đã giúp tôi chuyển bản chép tay gần hai chục chuyện tiểu lâm tiêu biểu (và gai góc nhất) cho mấy vị cần nghiên cứu. Như vậy, tôi đã giữ đúng lời hứa nêu trong lời “rào trước” kể trên. Chỉ tiếc rằng trong số ba người tôi tận tay đưa đọc cuốn *Tiểu lâm chính trị*, lại không có bác Lương Nhân, vì bác đã qua đời ngay tại Bệnh viện Trung Vương trước khi tôi kịp hoàn tất cuốn sách. Dẫu thế, cho đến tận nay, tôi vẫn nhớ câu bác nói khi ấy: “Đăng báo hoặc ra sách tiểu lâm chính trị lúc này thì quả là nằm mơ giữa ban ngày. Thế nhưng vài chục năm nữa, biết đâu...”

Thưa bác Lương Nhân, bây giờ cái “vài chục năm nữa” ấy đã qua rồi. Và không còn là chuyện “nằm mơ giữa ban ngày” nữa khi mới đây thôi, bốn vị hào kiệt *Nhân văn-Giai phẩm* là Hoàng Cầm, Trần

Dần, Phùng Quán và Lê Đạt đã được tặng Giải thưởng Nhà nước... Cũng không phải là chuyện “nằm mơ giữa ban ngày” nữa khi từ tháng 6.2006, ngay tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam ở giữa thủ đô, đã có cuộc triển lãm hi hữu mà đến tận nay vẫn còn mở cửa: **“Hà Nội thời bao cấp, 1976-1986”**. Nhiều hiện vật sống động và... nhếch nhác của cả một thời khốc liệt đã được trưng bày, đi ngược lại với quan niệm của người xưa và không ít người nay: “Tốt đẹp phô ra, xấu xa đậy lại”. Dám “phô ra” giữa thanh thiên bạch nhật cái “xấu xa” của một thời chưa xa, các vị làm bảo tàng ấy hẳn là có “tư duy mới” và có dũng khí... “mó dái ngựa”. Có lẽ họ thâm hiểu rằng việc phô ra cái “xấu xa” trong quá khứ cũng chính là cách tô đậm thêm cái “tốt đẹp” của thời hiện tại, cho dù cái tốt đẹp này đang cần nhiều chăm bẵm... Thế nhưng đông đảo người xem, đặc biệt là lớp người xem đứng tuổi như tôi, vẫn cảm thấy ở triển lãm ấy còn thiếu thiếu một cái gì đó. Và theo tôi, cái “thiếu thiếu” ấy chính là vô số chuyện tiểu lâm chính trị gai góc, vô số câu về chua cay từng “nở rộ” suốt cả thời bao cấp, cái thời mà đời sống hầu hết dân chúng được một “về sĩ” khái quát thật tài tình: **Ăn như nhà tu, ở như nhà tù, nói như lãnh tụ**. Tiểu lâm chính trị và về cũng chính là thứ “hiện vật” cần được “phô ra” tại triển lãm ấy. Vâng, nếu tôi là người đứng ra tổ chức triển lãm, tôi sẽ không ngần ngại dành hẳn một gian để bù đắp cái “thiếu thiếu” mà người xem đã tinh tế cảm nhận. Có thể, tại gian triển lãm đó, tôi sẽ mời một số danh hài “diễn” lại một số chuyện tiểu lâm đặc sắc, như các nghệ sĩ Tiệp Khắc, Hungari từng làm hài cuối năm 1989 mà tôi đã được chứng kiến tận mắt, và cũng như các nghệ sĩ Việt Nam ta từng diễn trong tiết mục “Thư giãn” của VTV3 mỗi chiều chủ nhật... Có thể, tôi sẽ tặng người xem những trang giấy A4 in sẵn dăm chuyện tiểu lâm và vài câu về nổi tiếng... Có thể, với người xem sẵn tiền, tôi sẽ mời họ mua mấy cái CD ghi lại một số chuyện tiểu lâm và câu về chọn lọc... Có thể, ngay tại gian triển lãm, tôi sẽ cho phát qua hệ thống loa (âm thanh nổi) nội dung các CD ấy để mọi người cùng nghe, cùng cười... Có thể... Có thể... Có thể... Chẳng biết đó có phải lại là “nằm mơ giữa ban ngày” hay không, nhưng rõ ràng tôi đang chuẩn bị cho **giấc mơ ấy trở thành hiện thực** bằng việc **“phô ra”** cuốn *Tiểu lâm chính trị (Việt Nam, năm 1980)*.

Trong cuốn sách mỏng này, ngoài phần chính là 58 chuyện tiểu lâm chính trị được chọn lọc và chú thích kỹ lưỡng, còn có thêm phần Phụ lục (22 chuyện) gồm “Về ‘tiêu cực’ và dăm chuyện đặt về”, “Vài chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975” và “Vài chuyện tiểu lâm chính trị Trung Quốc, Liên Xô, Đức”.

Điều cần lưu ý là phần lớn chuyện tiểu lâm chính trị mà tôi ghi được trong năm 1980 (năm có nhiều lễ kỷ niệm lớn và nhiều sự kiện quan trọng) đều mang tính thời sự rất cao. Chẳng hạn, khi vừa hay tin Phạm Tuân “*quá giang lên vũ trụ*” [\[3\]](#), lập tức các “sĩ phu dân gian” cho ra lò loạt tiểu lâm và về “ăn theo”. Tuy nhiên, cũng có một số chuyện và về “phát sinh” từ trước năm 1980 (tỷ như chuyện “Toà nhà

không hổ xí”), nhưng tới năm 1980 bà con ta vẫn hay kể lại và tôi vẫn cứ ghi. Tôi còn ghi thêm đôi ba chuyện nghe được trong năm 1981...

Tôi cũng xin thừa rằng ngoại trừ một số chuyện tiểu lâm “ché” hoặc “cóp” như tôi từng phát hiện và đưa vào phần Phụ lục, hầu hết số còn lại đều thấm đẫm chất thâm thúy - đặc trưng của dòng văn học dân gian truyền miệng có “sức chảy” ghê gớm, băng qua mọi “ghềnh thác” cường quyền. Đương nhiên, số chuyện tiểu lâm chính trị và về tôi đã “nghe và ghi” **vẫn vẹn trong năm 1980** mới chỉ chụp “cắt lớp” được một “tầng mỏng” của dòng văn học tuy dân dã song cũng rất mực uyên thâm ấy...

Kể chuyện tiểu lâm tài tình như bác Lương Nhân đã khó, ghi lại cho hay lời kể “tĩnh khô” đó cũng khó chẳng kém. Dù tôi đã hết sức cố gắng nhưng nếu có chuyện nào ghi chưa thật “đã” thì kính mong quý vị “sĩ phu dân gian” ngày xưa cùng quý vị bạn đọc ngày nay rộng lòng châm chước.

Chuyện tiểu lâm thường có dị bản, mỗi người nghe lại hay “thêm mắm thêm muối” khi kể lại cho người khác, thế nên tình trạng “tam sao thất bản” khó tránh khỏi. Có khi một chuyện, tôi lại được nghe mấy người kể, mỗi người lại kể một khác, nên tôi phải chọn những tình tiết “đắt” nhất để ghi lại... Trong nhiều chuyện, cái thực và cái hư đan xen lẫn lộn, song tôi vẫn ghi cả hai để bạn đọc “rộng đường dư luận”. Quả là tôi vẫn chưa quên lời bác Lương Nhân: “... nghe gì ghi nấy thôi mà...” Viết đến đây, tôi lại sức nhớ đến câu chuyện bi hài liên quan đến một bậc trưởng lão trong làng văn Việt Nam - cụ Nguyễn Công Hoan. Số là tác giả *Bước đường cùng* đã bị “cạo” khi vừa đăng trên báo *Văn nghệ* mấy bài đầu rút từ cuốn hồi ký chưa công bố, với tựa đề: *Nhớ gì ghi nấy*. Vậy mà chính cái tựa đề hiền khô ấy lại bị hạch tội ngay giữa thời “chống xét lại”. Một vị lãnh đạo tuyên huấn đã đăng đàn phê phán, đại ý: “Phải viết có lập trường giai cấp, theo đúng đường lối của Đảng, chứ không thể viết theo kiểu ‘nhớ gì ghi nấy’ sặc mùi khách quan tư sản...” Dẫu vậy, Trần Khót này vẫn bảo vệ “lập trường” **nghe gì ghi nấy** khi “phô ra” cuốn *Tiểu lâm chính trị (Việt Nam, năm 1980)* này...

Lời “rào” đầu đã khá dài, song tôi vẫn thấy mình cần “rào” thêm đoạn cuối:

Vì muốn ghi lại trung thực những chuyện tiểu lâm lưu truyền rộng rãi trong dân gian thời bao cấp, tôi đã giữ nguyên tên hoặc bí danh một số vị lãnh đạo thời đó, đồng thời không né tránh tên Đảng (viết hoa), cho dù việc liêu lĩnh ghi trên giấy trắng mực đen như vậy có thể bị khép vào tội “phạm huý” và “phạm thượng”. Nhưng biết làm sao được khi dân gian đã lưu truyền như thế và ở nhiều nước người ta cũng “phạm huý”, “phạm thượng” như thế? Nhân đây, tôi cũng xin thừa thêm chuyện này: Một lãnh tụ nổi tiếng nước ngoài, ông L.I. Brezhnev, cố Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô, từng “được” giới

“sĩ phu dân gian” Liên Xô và Đông Âu đặt khá nhiều chuyện tiểu lâm chua cay (xem phần Phụ lục). Nhưng điều thật lạ là con người thường bị báo chí phương Tây gọi là “độc tài khét tiếng” ấy lại chưa hề tống đi Sibiri bất kỳ người sáng tác tiểu lâm chính trị nào! Trái lại, những người đặt chuyện hay còn được ông... tặng quà. Chẳng những thế, ông còn đích thân kể chuyện tiểu lâm chế giễu chính mình cho các vị lãnh đạo nước ngoài cùng nghe và cùng cười. Chuyện hi hữu này đã được đăng trên tờ báo của Bộ Công an có rất nhiều người đọc: *An ninh Thế giới*, ngày 18.12.2006. Dù không dám “nằm mơ giữa ban ngày” nhưng tôi vẫn mong sao các bạn làm công tác an ninh tư tưởng ở ta hôm nay cũng **cần tham khảo** (và **học tập**, nên lắm chứ?) cách ứng xử của vị lãnh tụ Xô-viết ngày xưa. Cả thời xưa lẫn thời nay, cả ở trong nước lẫn ngoài nước, việc đặt và kể chuyện tiểu lâm hoặc vẽ chẳng qua chỉ là cách “**xả stress**” khá... **hiền lành**. “Xả” đỡ nguy hơn “nổ” nhiều lắm...

Sài Gòn - Tp. Hồ Chí Minh, đầu Xuân 2007

Trần Khót

*

[1] Khoa nội dành cho cán bộ sơ-trung cấp (Các chú thích đều của Trần Khót)

[2] Cách xưng hô thân mật của người Nam bộ cao tuổi, có thể hiểu là “bác”, “chú”, “tao”...

[3] Thơ Bên Nghé, báo *Sài Gòn Giải phóng*

[4] Thế giới thứ ba là thế giới các nước nghèo, hai thế giới còn lại là thế giới các nước xã hội chủ nghĩa và thế giới các nước tư bản chủ nghĩa.

[\[5\]](#) Túc tăng trật, như người Nam thường gọi. Các tăng kế tiếp là lầu một, lầu hai, lầu ba...

1. Mách nước Diêm Vương

Ba cán bộ Việt Nam cỡ lớn nọ khi chết liền bị Diêm Vương sai quỷ sứ điệu đến hỏi tội. Cả ba đều phạm quá nhiều tội với dân, với nước nên Diêm Chúa quyết định trừng trị bằng hình phạt nặng nhất ở chốn âm ty: ném xuống vạc dầu.

Hôm thi hành bản án, quỷ sứ ném cán bộ thứ nhất xuống vạc dầu sôi sùng sục. Nhưng lạ thay, kẻ tử tội vẫn sống nhăn. Ông ta được lôi lên và cán bộ thứ hai bị ném xuống. Kết quả vẫn như vậy: vạc dầu của Diêm Vương bất lực. Đến cán bộ thứ ba cũng thế!

Diêm Vương nổi cơn lôi đình.

Một cận thần của Diêm Vương, vốn từng sống và làm việc lâu năm ở Việt Nam, bèn ghé tai Diêm Vương, tâu nhỏ: “Xin cứ ném cả ba xuống cùng một lúc”.

Diêm Vương y lời.

Kết quả, khi vừa xuống vạc dầu, ba cán bộ Việt Nam nọ đã... cắn nhau chết tươi.

2. Nhất thế giới

Để dư luận thế giới chú ý đến nạn đói đang hoành hành ở nhiều nước thuộc thế giới thứ ba [\[4\]](#) , Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO) của Liên Hiệp Quốc quyết định mở cuộc thi vẽ lớn với đề tài: cảnh đói khát khủng khiếp nhất.

Nhiều họa sĩ nổi tiếng thuộc các nước nghèo sôi nổi tham gia cuộc thi. Họ cố mô tả thật sắc nét tình trạng đói khát cùng cực ở đất nước mình, đăng tranh thủ sự trợ giúp của các nước giàu. Tuy nhiên, lọt vào vòng chung kết chỉ có tranh của họa sĩ ba nước : Ấn Độ, Campuchia và Việt Nam. Ba bức tranh này được đưa ra xét kỹ tại một hội đồng giám khảo quy tụ nhiều họa sĩ bậc thầy.

Tranh Ấn Độ được xét đầu tiên. Mọi người trầm trồ tán thưởng bức tranh vẽ hai người Ấn gầy gò xương đang tranh nhau một miếng thịt bò. Chủ tịch Hội đồng Giám khảo nhận xét: “Người Ấn tôn thờ bò. Vậy mà giờ đây, họ chẳng những mổ bò làm thịt, mà còn tranh nhau từng miếng thịt nhỏ. Qua đó đủ biết ở Ấn Độ, tình trạng đói khát ghê gớm đến mức nào!” Bức tranh được toàn thể Hội đồng Giám khảo nhất trí tặng giải ba.

Đến lượt bức tranh Campuchia đưa ra, mọi người rung mình khi thấy một người Khmer, nom hết bộ xương, đang ngồi trên đống xương khô (nạn nhân thời Pol Pot), hai tay cầm đầu ống xương cho vào mồm, má hóp lại để cố mút chút tuỷ may ra còn sót lại. Sau một hồi bàn cãi, các vị giám khảo biểu quyết bức tranh thê thảm ấy được giải hai.

Còn bức tranh của Việt Nam ta? Cả phòng ồ lên sững sốt khi người ta giới thiệu bức tranh. Và không hề bàn cãi một lời, toàn thể Hội đồng Giám khảo nhất trí tặng nó giải nhất. Có ý kiến còn cho rằng nó xứng đáng được trao giải đặc biệt...

Bức tranh Việt Nam ta hết sức giản dị: cái lỗ đít bị mạng nhện chằng đầy.

3. Nhất trí 100 %

Một hôm, sau ngày làm việc cực nhọc ngoài đồng, Trâu ta vừa nằm nhai cỏ, vừa ngẫm nghĩ sự đời. Trâu thấy mình làm lụng chăm chỉ quanh năm suốt tháng, lại không hề kêu ca, đòi hỏi lấy nửa lời, rất xứng đáng với danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Nghe nói Đảng đang cần kết nạp những người “Lao động tiên tiến” để tăng cường đội ngũ công nông, Trâu ta bèn quyết định nộp đơn xin vào Đảng.

Đơn của Trâu liền được đưa ra Chi bộ xem xét. Chi bộ nhận thấy đồng chí Trâu tuy làm việc rất đáng được trao danh hiệu “Lao động tiên tiến”, nhưng lại kém thông minh, nên đơn bị bác.

Ngựa thấy Trâu làm đơn xin vào Đảng, liền bắt chước. Trong đơn, Ngựa viết: “So với đồng chí Trâu, tôi chẳng những lao động không thua kém, mà lại thông minh hơn nhiều. Ngoài ra, tôi còn có thể làm vật cưỡi cho các đồng chí lãnh đạo cấp cao dạo chơi...”

Chi bộ cũng xem xét ngay đơn xin vào Đảng của Ngựa. Một ưu điểm mà đồng chí Ngựa nêu trong đơn đều được Chi bộ ghi nhận. Nhưng cuối cùng, đơn của Ngựa cũng bị bác với lý do chắc nịch: đồng chí Ngựa có cú đá hậu rất độc, ảnh hưởng nặng nề đến đoàn kết nội bộ.

Thấy đơn của Trâu và Ngựa đều bị Chi bộ bác, Rệp và Muỗi liền làm đơn xin vào Đảng. Đơn của hai đồng chí chuyên hút máu này viết hết như nhau: “Tôi tuy chẳng phải là Lao động tiên tiến như đồng chí Trâu và đồng chí Ngựa, nhưng bù lại, tôi có cái cơ bản mà hai đồng chí đó không thể có: trong huyết quản của tôi từ bao đời nay đều có **dòng máu công nông**. Tôi cảm thấy mình hoàn toàn xứng đáng được đứng trong hàng ngũ Đảng của giai cấp công nông...”

Đơn của đồng chí Rệp và đồng chí Muỗi được Chi bộ chấp nhận với sự nhất trí 100%.

4. Toà nhà không hổ xí

Tại Hà Nội, một toà nhà bốn tầng mới xây thu hút nhiều người đến tham quan, vì nó được thiết kế khá đẹp. Chỉ có điều rất lạ là suốt cả bốn tầng đều không hề có một hổ xí nào. Mọi người xúm lại hỏi ông kiến trúc sư và được ông giải thích như sau:

“Tầng một [\[5\]](#) dành cho nhà trẻ, các cháu đi ị vào xô. Tầng hai dành cho cán bộ cấp thấp, mọi người đi ị ở cơ quan. Tầng ba dành cho cánh văn nghệ sĩ thì ị được bãi nào, họ nhét vào mồm nhau bãi ấy. Còn tầng bốn dành cho cán bộ cấp cao, mấy vị ấy chỉ quen ị lên đầu thiên hạ. Bởi thế, chúng tôi xây hổ xí làm gì cho nó lãng phí?”

5. Ăn qua loa

Trong một lần “xuống cơ sở”, Bộ trưởng Bộ Lương thực-Thực phẩm Hồ Viết Thắng ghé thăm gia đình bác nông dân nọ. Để bày tỏ sự quan tâm của thượng cấp, ông Bộ trưởng ân cần hỏi chủ nhà:

“Bà con ta ở đây lâu nay ăn uống ra sao?”

“Dạ, chúng tôi chỉ ăn uống **qua loa** thôi ạ.”

“Đề nghị bác cho tôi biết cụ thể ăn qua loa là ăn những món gì để tôi còn về báo cáo lên Trung ương về thành tích cải thiện đời sống nông dân. Bữa ăn của bà con ta có đủ no không? Hằng ngày có thịt, có cá chứ?”

“Thưa Bộ trưởng, tôi đã nói cụ thể lắm rồi mà! Nhiều năm nay, bà con chúng tôi chỉ ăn **qua loa** thôi...”

Nói đến đây, bác nông dân liền chỉ tay lên... chiếc loa phát thanh công cộng đang đọc oang oang một bài của báo *Nhân dân* thống kê vô số thành tích vượt bậc về sản xuất lương thực - thực phẩm, cải thiện đời sống nhân dân, v.v...

6. Hàng xuất khẩu đặc biệt

Ông Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã miền núi nọ nhận được công văn “hoả tốc” từ trên tỉnh gửi xuống. Ác một nỗi là công văn lại đánh bằng máy chữ không dấu nên ông bóp óc mãi, cũng chẳng đoán ra. Công văn có đoạn viết:

“Thu mua gấp 1.000 cân long lon rung để xuất khẩu. Bay ngay nua cò xe xuống nhận.”

Ba chữ “**long lon rung**” làm Chủ tịch xã nhà ta đau đầu nhất. Những chữ khác thì ông đoán đại khái rằng trên tỉnh cần thu mua gấp 1.000 cân gì gì đó để xuất khẩu và bảy ngày nữa sẽ có xe xuống nhận. Nhưng thứ hàng cần thu mua gấp là cái gì đây?

Nghĩ cả ngày không ra, đêm ông lại nằm vắt tay lên trán nghĩ tiếp. Ông cứ trần trọc, khiến cô vợ trẻ nằm bên cũng không ngủ được. Cáu quá, không thềm nghĩ nữa, ông quay ra... nghịch cái thân hình chắc lẳn của cô vợ. Bàn tay ngứa ngáy của ông bắt đầu lục lạo hết bên trên lại bên dưới. Vừa lục lạo tới chỗ đầy “lau lách”, ông Chủ tịch bỗng vỗ đùi vợ đánh “bách”, rồi reo lên như nhà bác học Archimedes thời xưa: “Ồ, có thể mà cũng chẳng nghĩ ra!” Để cô vợ khỏi hỏi han lôi thôi chuyện quốc gia đại sự, ông tiếp tục cùng nàng tận hưởng một trong “tứ khoái” trời cho, rồi sau đó cùng lăn ra... ngáy.

Mờ sáng hôm sau, chỉ kịp rít vài hơi thuốc cho tỉnh ngủ, Chủ tịch xã đã hốt hải chạy qua nhà Chủ tịch Hội Phụ nữ ở bên kia đồi và chìa cho bà ta xem cái công văn “hoả tốc” oái oăm nọ. Ông vừa cười ha hả, vừa cắt nghĩa từng chữ cho bà nghe. Bà Chủ tịch Hội mới ngoài bốn mươi, mặt đỏ rần, nhìn bức công văn nửa tin nửa ngờ. Đoán được ý bà, Chủ tịch xã nghiêm giọng nói:

“Chữ ký của đồng chí Chủ tịch tỉnh đây. Con dấu của Ủy ban Nhân dân tỉnh đây. Bà không nhận ra hả? Công tác này đúng là của mấy bà, chẳng chạy vào đâu được!”

“Nhưng đào đâu ra cả tấn của nợ ấy đây?” - Chủ tịch Hội dấm dẩn hỏi. “Cả xã này chỉ có non ngàn phụ nữ. Mà nhà ông thừa biết cái giống ấy đâu có nhiều nhận gì...”

Chủ tịch xã cười ngặt nghẽo:

“Mặc xác các bà! Tôi chỉ biết cứ chiều theo công văn mà làm. Bảy ngày nữa mà mấy bà không gom đủ thì cứ liệu thần hồn. Bà không thấy ba chữ **để xuất khẩu** đó sao? Báo *Nhân dân* hôm nọ đăng xã luận hô hào toàn dân thi đua sản xuất nhiều mặt hàng xuất khẩu để thu ngoại tệ,ặng làm giàu cho đất nước. Cái thứ mà mấy bà phải gom đích thị là mặt hàng xuất khẩu đặc biệt của nước nhà đây...”

“Nhưng mà xuất khẩu cái gì quý giá, chứ ai lại xuất khẩu cái giống khi gió ấy?” Mặt bà Chủ tịch Hội lại đỏ như gấc.

“Này, nhà bà không biết thì đừng có ngựa mồm bàn vào chuyện quốc gia đại sự nhá! Tôi nghe người ta bảo chính cái giống ‘khi gió’ ấy của mấy bà lại là thứ thuốc cầm máu hiệu nghiệm như thần đấy! Ông Nhà nước thu mua thứ hàng này là chúa khôn. Chẳng mất công cấy trồng gì cả, cũng chẳng mất vốn liếng gì cả, vậy mà,... ha... ha..., thu được ỏi ngoại tệ. Thôi, bà liệu mà đi vận động chị em. Công tác đặc biệt chứ chẳng phải bõn đâu! Bà nào gom được nhiều, xã sẽ tặng giấy khen. Ai chống đối, sẽ bị trừng phạt...”

Bảy ngày sau. Một chiếc xe tải đỗ xịch trước trụ sở Ủy ban Nhân dân xã. Ông Chủ tịch, mặt tái mét, chạy ra đón anh cán bộ thu mua của tỉnh.

Thôi chết rồi. Trên tỉnh phái hẳn một xe tải xuống để nhận hàng, vậy mà suốt cả tuần qua, các bà các cô trong Hội Phụ nữ chạy long tóc gáy cũng chỉ mới thu được có... vài lạng. Biết ăn nói làm sao với

thượng cấp đây? Chủ tịch xã xun xoe mời cán bộ tỉnh uống trà, hút thuốc, mặt ông ta méo xệch...

Ngồi chưa nóng đít, anh cán bộ đã giục toáy:

“Đồng chí cho người chất hàng lên xe để chúng tôi ngược sớm.”

Chủ tịch xã đờ cả người, gãi đầu gãi tai, miệng lắp bắp:

“Báo cáo đồng... đồng... chí, thứ hàng trên... tỉnh... ra lệnh... thu... thu... mua... gay cho chúng... chúng... tôi quá! Chúng tôi vận... vận... động toàn thể... chị... chị... em trong toàn xã... mà chỉ thu... được... có... có... ngân... này...”

Anh cán bộ tỉnh há hốc mồm khi thấy ông Chủ tịch xã rụt rè lôi từ ngăn kéo bàn làm việc một... gói giấy báo. Mở gói giấy ra, cán bộ nọ vội vàng lấy tay bịt mũi.

Chủ tịch xã cười như mếu và lắp bắp tiếp:

“Đồng... đồng chí thông... cảm cho chị... chị... em. Thật là... khổ, nhiều... chị... em không chờ được... tới... lúc... rụng..., phải lấy... kéo... kéo... cắt... Vậy mà...”

Anh cán bộ thu mua vẫn chẳng hiểu ắt giáp gì. Sao Chủ tịch xã lại toàn nói đến chị em, đến cái gì đó rụng, đến kéo cắt? Thứ hàng cần thu mua để xuất khẩu đâu có dính dáng nhiều đến chị em như vậy?

Cảm thấy có chuyện lạ gì đây, anh ta đòi xem lại cái công văn “hoả tốc” mà trên tỉnh vừa gửi xuống tuần trước. Chủ tịch xã vội vàng mở xà cọt, lôi ra tờ công văn nhàu nát, nhưng vẫn còn nom rõ ba chữ “**long lon rung**” được gạch đậm bên dưới bằng bút đỏ.

Cán bộ tỉnh xem kỹ tờ công văn, rồi hỏi Chủ tịch xã:

“Vậy đồng chí hiểu ba chữ mà đồng chí gạch dưới này là thứ hàng gì?”

Giương mục kính, ông Chủ tịch xã bốc một nhúm “hàng xuất khẩu đặc biệt” lên nhòm, rồi hỏi lại:

“Thế cái hàng ấy chẳng phải là... là... lông... của... chị em... rụng... thì là... cái gì?”

Anh cán bộ thu mua trợn trờng mắt:

“Bô giết con rồi, bô ơi là bô! Cái thứ hàng mà con cần thu mua gấp là lông lợn rừng. Lông lợn rừng! 1.000 cân! Để xuất khẩu! Bô hiểu chưa?”

Chủ tịch xã không kịp nghe hết câu, đã lẩn ra... chết giắc.

7. Đồng chí Sáu La Mã

Năm 1970, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lenin, nhiều cuộc mít tinh lớn nhỏ được tổ chức chẳng những ở Hà Nội, mà còn ở tất cả các tỉnh, thành, huyện, xã... Ngoài ra, còn có các cuộc mít tinh cỡ “bỏ túi” ở khắp các cơ quan, trường học, xí nghiệp, hợp tác xã... Cả núi tài liệu về thân thế, sự nghiệp Lenin vĩ đại đã được Ban Tuyên huấn Trung ương và tuyên huấn các cấp phổ biến rộng rãi xuống tận cơ sở.

Cũng như mọi nơi khác, đúng ngày 22.4, một hợp tác xã nông nghiệp - được coi là “ngọn cò đầu” của ngoại thành Hà Nội - tổ chức cuộc mít tinh có cả ngàn xã viên tham dự. Hàng ngũ quan khách cũng khá đông đảo: quan khách cấp xã, quan khách cấp huyện, quan khách cấp thành phố... Hợp tác xã này lại “kết nghĩa” với một nông trang tập thể ở ngoại ô Moskva nên Đại sứ quán Liên Xô còn cử người đến dự cho thêm phần long trọng. Và dĩ nhiên, còn có mặt cả đám phóng viên báo, đài...

Mở đầu cuộc mít tinh, đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã trình trọng đọc diễn văn khai mạc. Sau chừng 5 phút ề à “kính thưa” đủ mặt quan khách, đồng chí Bí thư hắng giọng, rồi ề a đọc bài diễn văn đánh máy sẵn từ trên huyện gửi xuống:

"Hôm nay, cùng với toàn thể loài người tiên bộ, chúng ta họp mặt ở đây để kỷ niệm trọng thể lần thứ một trăm ngày sinh đồng chí Sáu La Mã Lê Nin..."

Bà con xã viên ù ù cạc cạc, chỉ biết im lặng ngồi nghe. Còn trong hàng ghế quan khách, đặc biệt là quan khách cấp thành phố và đám phóng viên, thì xôn xao, sừng sốt vì cái tên “Sáu La Mã” lạ hoắc nọ.

Đợi mãi tới lúc Bí thư xã ngắc ngư đọc xong bài khai mạc và tạm nghỉ giải lao, chàng phóng viên báo *Hà Nội mới* nhanh tay chớp lấy bản đánh máy diễn văn mà ông ta vừa đọc. mấy người tinh ý trong đám quan khách thấy phóng viên nọ bỗng bịt chặt miệng, mặt đỏ rần, chạy vội vào hậu trường. Có người tò mò chạy theo, bắt gặp anh chàng vừa cố nhin cười, vừa chỉ tay vào bản đánh máy. Thì ra, trong bản ấy, tên (Vladimir) và tên bố (Ilych - tức con ông Ilya) của Lenin được viết tắt là “V.I.”, đồng chí Bí thư Đảng uỷ xã nhà ta chẳng biết mô tê gì, cứ thế “phang” bừa là... “Sáu La Mã Lê Nin”!

8. Bà con Lenin ở Việt Nam

Chuyện này cũng xảy ra vào dịp kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh Lenin vĩ đại, nhưng lại ở một xí nghiệp nội thành Hà Nội.

Đồng chí Bí thư Đảng uỷ sau khi đọc tron tru mấy văn bản soạn sẵn của Ban Tuyên huấn, bèn tỏ vẻ hiểu biết, lên giọng hỏi những người dự mít tinh:

"Các đồng chí có biết Việt Nam ta có ai là bà con của lãnh tụ Lenin không?"

Một công nhân từng đi học nghề ở Liên Xô, mạnh dạn đứng lên đáp:

"Báo cáo Bí thư, theo tôi nghĩ, toàn thể đảng viên cộng sản Việt Nam đi theo đường lối Lenin đều là bà con của Lenin!"

Cử toạ vỗ tay tán thưởng câu trả lời hóm hỉnh. Nhưng Bí thư Đảng uỷ bữu môi, lắc đầu:

"Đồng chí vừa rồi mới nói chung chung thôi. Tôi biết trong Đảng ta còn có một người bà con Lenin thật sự kia! Cho các đồng chí tiếp tục suy nghĩ năm phút nữa..."

Mọi người trở mắt nhìn nhau, ồn ào bàn tán. Năm phút trôi qua mà không thấy ai đứng dậy trả lời, Bí thư Đảng uỷ mới đắc chí nói:

"Có thể mà cũng không nghĩ ra! Người bà con Lenin thực sự, đó chính là đồng chí Lê Duẩn kính mến của chúng ta! Sao các đồng chí lại ‘ò’ lên như vậy? Lenin họ Lê, đồng chí Lê Duẩn cũng họ Lê, vậy chẳng bà con là gì?"

9. Chùm chuyện Phạm Tuân bay vào vũ trụ

a. Dễ biết quá

Ngày 24.7.1980, tàu “Liên hợp 37” chở nhà du hành vũ trụ Liên Xô V. V. Gorobátcô và nhà du hành vũ trụ Việt Nam Phạm Tuân bay vòng đầu tiên trên quỹ đạo trái đất. Lần đầu lên vũ trụ, Phạm Tuân ngơ ngàng nhìn xuống trái đất và luôn mồm hỏi: “Đây là đâu?”

Lần thứ nhất, Gorobátcô chìa tay ra ngoài cửa sổ con tàu và đáp: “Đây là vùng Bắc cực”.

Lần thứ hai, Gorobátcô lại chìa tay ra ngoài và đáp: “Đây là vùng xích đạo”.

Đến lần thứ ba Phạm Tuân hỏi, Gorobátcô vẫn chìa tay ra ngoài, nhưng lại rút ngay tay vào và cúi đầu đáp: “Đây là cái nước Việt Nam nhà ngươi!”

Phạm Tuân ngạc nhiên: “Sao đồng chí biết giỏi vậy? Chìa tay ra ngoài, thấy lạnh nhiều thì biết là Bắc cực, thấy nóng nhiều thì biết là xích đạo, chuyện đó thật dễ hiểu. Còn ở nước tôi, chẳng lạnh lắm mà cũng chẳng nóng lắm, sao đồng chí chìa tay ra mà cũng biết được?”

"Tao bị... giật mất cái đồng hồ!"

b. Chỉ riêng Việt Nam

Đêm đầu tiên của chuyến bay, Gorobátcô quan sát trái đất, rồi hỏi Phạm Tuân:

"Đồng chí hãy nhìn xem, khắp các nước trên thế giới đèn điện sáng trưng, riêng Việt Nam sao lại tối thui vậy?"

"Chắc đêm nay nước tôi bị cúp điện" - Phạm Tuân tỉnh bơ đáp.

c. Đồng hương trên vũ trụ

Lúc tàu vũ trụ “Liên hợp 37” tiến gần trạm quỹ đạo “Chào mừng 6”, Phạm Tuân thấy ngoài hai nhà du hành Liên Xô làm việc trên trạm từ nhiều tháng nay, còn lố nhố mấy người da vàng mũi tẹt. Nhà du hành Việt Nam lấy làm lạ lắm. Lại càng lạ hơn khi tàu lắp ghép thành công với trạm, Tuân thấy mấy người da vàng mũi tẹt nọ lại chính là người đồng hương Việt Nam. Tuân sửng sốt hỏi:

"Tôi là người Việt Nam đầu tiên bay lên vũ trụ kia mà! Các anh lên hỏi nào vậy?"

Mấy người Việt Nam buồn bã đáp:

"Chúng tôi bị bắn lên đây hỏi giá gạo, giá thịt, giá vàng ở Việt Nam tăng vọt đó!"

d. Đỏ tay và đỏ má

Thiên hạ đồn rằng trên tàu vũ trụ “Liên hợp 37” phóng lên quỹ đạo hồi tháng 7. 1980, ngoài Gorobátô và Phạm Tuân, còn có một nhà du hành vũ trụ Cuba nữa. Sau khi kết thúc thành công chuyến bay lịch sử, cả ba được kiểm tra sức khỏe kỹ lưỡng.

Nhà du hành Liên Xô hoàn toàn khỏe mạnh.

Còn nhà du hành Cuba thì hai mu bàn tay đỏ rần. Khám nghiệm mãi, vẫn không sao phát hiện đó là bệnh gì. Cuối cùng, nhà du hành Cuba mới ngượng ngùng tiết lộ: “Trong khi bay, tôi không được giao việc gì, ngồi buồn táy máy sờ cái nọ, vắn cái kia, nên bị đồng chí Liên Xô cầm thước vọt vào tay. Bị vọt nhiều lần nên cả hai mu bàn tay đều đỏ”.

Đến khi kiểm tra sức khỏe nhà du hành vũ trụ Việt Nam, thấy Phạm Tuân vừa đỏ cả hai mu bàn tay, lẫn đỏ cả hai má. Bác sĩ hỏi:

"Chắc đồng chí lại ngứa tay táy máy các thứ nên cũng bị vọt thước như đồng chí Cuba chứ gì?"

Phạm Tuân gãi tai đáp:

"Báo cáo, đúng thế ạ."

"Vậy tại sao hai má đồng chí lại đỏ bầm thế kia?", bác sĩ hỏi tiếp.

"Báo cáo, tại vì tôi cứ hỏi luôn mồm nên bị đồng chí Gorobátô cho ăn tát liên tục ạ..."

10. Câu hỏi định mệnh

Một con tàu vũ trụ chở ba nhà du hành Liên Xô, Cộng hoà Dân chủ Đức và Việt Nam đi thám hiểm vùng thái dương hệ. Tàu bỗng gặp “trục trặc kỹ thuật”, bị văng khỏi thái dương hệ, tới một nơi loài người chưa hề biết đến. Ba nhà du hành chưa kịp hoàn hồn, lại thấy hai con tàu vũ trụ kỳ lạ chợt hiện ra, kèm sát hai bên tàu mình và bắt hạ xuống một hành tinh cũng có cỏ cây xanh tốt. Thì ra đây là hành tinh có con người sinh sống. Người ở đây lại hết sức thông minh nên chỉ sau vài giờ, họ đã có thể nghe hiểu và trả lời bằng tiếng nói của người trái đất.

Các nhà du hành chúng ta được đối xử lịch sự, thân ái. Nhưng đến khi cả ba ngỏ ý xin các vị chủ nhân tạo điều kiện cho họ trở về trái đất thì họ gặp ngay lời đáp lạnh lùng:

"Suốt bao đời nay, ở hành tinh chúng tôi có cái lệ bắt buộc với các vị khách ‘không mời mà đến’. Mỗi vị được phép đặt cho chúng tôi một câu hỏi. Nếu không trả lời được, chúng tôi sẽ lập ngay bệ phóng để đưa các vị quay lại thái dương hệ và trở về trái đất. Ngược lại, nếu chúng tôi trả lời được, các vị sẽ phải ở lại đây vĩnh viễn."

Ba nhà du hành chúng ta vô cùng bối rối. Nhưng vì muốn về ngay với vợ con nên cả ba quyết định cứ hỏi đại.

Thoạt tiên, nhà du hành vũ trụ Liên Xô hỏi:

"Ở hành tinh các vị, có máy tính điện tử không?"

Thay cho câu trả lời, mấy vị chủ nhân hành tinh bí ẩn dẫn người chúng ta đến một nhà máy chuyên sản xuất những máy tính điện tử mà vài thế kỷ nữa, trái đất ta may ra mới sản xuất nổi.

Đến lượt nhà du hành Cộng hoà Dân chủ Đức, tuy sợ lắm rồi, nhưng cũng cố hỏi liều:

"Thế các vị có sản xuất được máy đo chính xác không?"

Ba nhà du hành chúng ta lại được dẫn đến nhà máy đang sản xuất loại máy đo chính xác gấp trăm lần các máy đo hiện có trên trái đất.

Với vẻ mặt đưa đám, nhà du hành Liên Xô nắm chặt tay nhà du hành Việt Nam và nói:

"Số phận cả đội chúng ta bây giờ phụ thuộc hoàn toàn vào câu hỏi của tavarít [\[1\]](#) . Ráng suy nghĩ đi, anh bạn Việt thân yêu!"

Tavarít nhà ta tay chân lầy bầy, mồ hôi toát ra như tắm. Anh nghĩ bụng: “Hai tavarít đàn anh đã bị đo ván rồi, liệu mình còn làm được trò trống gì nữa!”

Mấy người hành tinh bí ẩn vẫn kiên nhẫn khoanh tay đứng chờ câu hỏi thứ ba, câu hỏi định mệnh cuối cùng. Nửa tiếng trôi qua, nhưng trong đầu nhà du hành đáng thương của chúng ta vẫn chẳng nảy ra được câu hỏi nào. Giữa lúc hốt hoảng, anh chàng bỗng buột miệng với giọng lắp bắp:

"Ở đây... các... vị... có... có... Đảng... Đảng... uỷ... không?"

Các vị chủ nhân hành tinh bí ẩn trở mắt nhìn nhau, rồi hỏi lại:

“Đảng uỷ?”

“Vâng, các vị có Đảng uỷ hay không?”

Những người nhận câu hỏi bối rối ra mặt. Họ yêu cầu ba nhà du hành vũ trụ trái đất cho họ một thời gian để tìm câu trả lời. Ngay sau đó, họ triệu tập những người tài giỏi nhất hành tinh, cố tìm cho ra “Đảng uỷ” là cái giống gì. Máy bộ bách khoa toàn thư đồ sộ nhất được lôi ra tra cứu, nhưng trong đó không hề có từ “Đảng uỷ” oai oăm nọ. Số người tài giỏi nhất mở hết cuộc họp này đến cuộc họp khác suốt cả tháng trời mà cũng chẳng giải quyết được gì. Cuối cùng, họ đành phải chịu thua câu hỏi của nhà du hành Việt Nam và lập ngay bộ phóng để đưa con tàu chở các vị khách “không mời mà đến” trở về trái đất.

Lúc tiễn ba nhà du hành chúng ta, người được coi là tài giỏi nhất ở cái hành tinh bí ẩn nọ bước đến bên công dân Việt Nam và gãi tai, hỏi nhỏ:

“Ngài có thể tiết lộ cho tôi được biết ‘Đảng uỷ’ là gì không, nếu đó không phải là điều tối mật của nước ngài?”

“Tối mật cái quái gì!” - Nhà du hành người Việt cười ha hả, đáp. “Ở nước chúng tôi, “Đảng uỷ” [\[2\]](#) có vô thiên lủng. Chính các vị cũng vừa có một thứ ‘Đảng uỷ’ mà các vị không biết đó thôi!”

Những người chủ hành tinh bí ẩn tròn mắt kinh ngạc:

“Chúng tôi vừa có một ‘Đảng uỷ’? Sao chúng tôi lại không biết kia?”

Nhà du hành nước ta cười kẻ cả, đáp:

“‘Đảng uỷ’ là cái tổ chức hội họp triền miên mà chẳng giải quyết được gì, như các vị vừa làm trong suốt tháng qua đó!

11. Lên nhanh nhất và xuống nhanh nhất

Ngày 23 tháng Chạp, Táo quân các nước đua nhau lên châu Ngọc hoàng Thượng đế. Mỗi ông Táo đều đi bằng phương tiện tối tân của nước mình và chẳng ai bảo ai, ông nào cũng muốn là người dâng sớ trước tiên.

Táo Liên Xô và Táo Mỹ dĩ nhiên là đáp tàu vũ trụ. Cả hai chắc hẳn thể nào mình cũng lên sớm nhất. Ai dè vừa lên tới cổng thiên đình, ngó vào trong, đã thấy Táo Việt Nam quỳ mọp trước Ngọc hoàng và đang đọc bức sớ dài thòng.

Đội Táo Việt bước ra, hai táo quân Liên Xô và Mỹ liền túm lấy, hỏi:

“Bác lên trời bằng phương tiện gì mà nhanh hơn cả tàu vũ trụ tối tân của bọn tôi?”

“À, tôi leo thang..." Táo Việt khinh khỉnh đáp.

"Thang gì mà kỳ diệu vậy?"

"Thang... vật giá của bản quốc."

Qua ngày tất niên, Táo quân các nước lại lục tục kéo về cho nhanh để kịp đón giao thừa cùng gia chủ. Lần này, Táo Liên Xô và Táo Mỹ bảo nhau phải tăng tốc độ bay của tàu vũ trụ lên nhiều lần để xem Táo Việt còn xuống trước được không. Ấy vậy mà lúc Táo quân hai “siêu cường quốc” hốt hải từ tàu vũ trụ bước ra, đã thấy Táo Việt nhà ta ung dung ngồi đánh chén thịt cây và tợp rượu quốc lủi.

Táo Liên Xô đỏ mặt tía tai, kêu lên:

"Bác phải nói ngay cho chúng tôi biết, lần này bác xuống bằng cái thang kỳ quái gì mà nhanh như vậy?"

Táo Việt khề khà:

"Chẳng giấu gì hai bác, tôi xuống nhanh hơn cả tàu vũ trụ là nhờ cái thang có một không hai của bản quốc: thang mức sống dân đen."

12. Bộ ta có nhà máy gì?

Trong một cuộc họp ở Bộ Nông nghiệp, ông Bộ trưởng đập bàn chất vấn đám cán bộ chủ chốt:

"Tại sao vụ này thiếu nhiều phân đạm thế? Đồng chí Vụ trưởng Vụ Tổ chức gọi ngay tay Giám đốc Nhà máy Phân đạm lên đây để tôi cạo cho một trận!"

Vụ trưởng Vụ Tổ chức khúm núm đứng dậy, gãi tai:

"Báo cáo anh, nhà máy ấy lại thuộc Tổng cục Hoá chất, chứ không thuộc Bộ ta ạ..."

Bộ trưởng tròn mắt, hỏi:

"Ừa, vậy Bộ ta có nhà máy gì?"

"Dạ, báo cáo anh, Bộ ta chỉ có nhà máy phân... xanh thôi ạ."

13. Lệnh anh Ba [\[3\]](#)

Năm 1978, anh Ba đến Nhà máy sản xuất tủ lạnh và ra lệnh cho ban giám đốc: “Phải gấp rút sản xuất để đến năm 1980, mỗi nhà đều có một tủ lạnh. Năm 1976, khi nước nhà hoàn toàn thống nhất, tôi đã trót hứa với dân chúng cả nước như vậy rồi”.

Cũng năm 1978, tới Nhà máy sản xuất tivi, anh Ba lại ra lệnh: “Đến năm 1980, phải ráng sản xuất cho mỗi nhà một tivi. Tôi cũng đã hứa như vậy, không thể trái lời!”

Cuối năm 1979, anh Ba hỏi hã đến Xí nghiệp đóng áo quan, hạ mật lệnh: “Đóng gấp cho mỗi người dân một cái áo quan!”

14. Vấn đề đầu tiên

Ba Mập: Muốn cải thiện đời sống nhân dân, phải đẩy mạnh sản xuất.

Út Ròm: Vấn đề đầu tiên.

Ba Mập: Đúng quá rồi! Còn muốn đẩy mạnh sản xuất, phải gia tăng các mặt hàng xuất khẩu để thu ngoại tệ về cho Nhà nước.

Út Ròm: Vấn đề đầu tiên.

Ba Mập: Bên cạnh đó, cũng cần quan tâm phát triển mọi sinh hoạt lành mạnh về văn hoá và tinh thần của quảng đại quần chúng...

Út Ròm: Vấn đề đầu tiên.

Ba Mập: Quái, sao tui đụng đến chuyện gì, ông cũng hô hoài “vấn đề đầu tiên” vậy cà?

Út Ròm: Vấn đề đầu tiên là vấn đề “tiền đâu”, hiểu chưa cha nội?

15. Lý lịch vào Khối SEV [\[4\]](#)

Họ và tên: Việt Nam

Tuổi: 4.000

Họ và tên cha: Liên Xô

Họ và tên mẹ: Trung Quốc

(Ghi chú: Cha mẹ đã ly dị từ nhiều năm, nay sống dựa vào cha sau khi bị mẹ “uýnh đau” [\[5\]](#) hồi đầu năm 1979.)

Tôn giáo: Đa thần giáo Mác-Lê-Mao, có pha trộn cả Khổng giáo, Nho giáo và đôi chút Phật giáo

Nghề thành thạo nhất: Đánh nhau

Quan hệ bạn bè: Không chơi với ai và nếu có chơi cũng không lâu dài

16. Kít chê Đặng ngu

Sau vụ Trung Quốc xua quân xâm lược Việt Nam hồi đầu năm 1979, “quân sư quạt máy” Kissinger tức tốc bay qua Bắc Kinh. Đặng Tiểu Bình hí hứng khoe với Kít:

“Chỉ trong vòng một tháng, quân của tôi đã triệt để thi hành chính sách giết sạch, đốt sạch, phá sạch...”

Kít tròn mắt hỏi:

"Các ngài giết sạch cả đám cán bộ tổ chức và kinh tế?"

"Giết sạch!" Đặng đặc chí.

Kít đập bàn la trời và phán:

"Các ngài ngu hết chỗ nói! Để đám cán bộ ấy lại, chúng còn phá hại gấp mấy mươi lần quân các ngài đó!"

17. Phần Việt Nam

Hội đồng Tương trợ Kinh tế mở cuộc họp cấp cao tại Moskva để bàn về phần đóng góp của mỗi nước thành viên, tùy theo thể mạnh của mình, vào kế hoạch sản xuất chung.

Sau mấy buổi thảo luận sôi nổi, cuối cùng Liên Xô lãnh phần sản xuất máy công cụ và dầu khí, Cộng hoà Dân chủ Đức sản xuất máy đo chính xác, Hungari sản xuất đồ điện tử, Ba Lan đóng tàu viễn dương, Cuba sản xuất đường, Mông Cổ sản xuất len và thịt gia súc...

Đến lượt Việt Nam, vị trưởng đoàn đứng dậy, trịnh trọng tuyên bố:

“Nước chúng tôi dù vừa vượt qua bom đạn chiến tranh, vẫn hăng hái lãnh phần sản xuất... nghị quyết!”

18. Họ “Tôn Thất”

Trong một cuộc họp Hội đồng Bộ trưởng, có vị lên tiếng: “Nước ta có nhà bác học lừng danh thế giới là giáo sư Tôn Thất Tùng. Vậy để thế giới khâm phục cơ quan hành pháp ta có lắm nhà bác học, tôi đề nghị tất cả các đồng chí bộ trưởng nhất loạt mang họ Tôn Thất”.

Mọi người vỗ tay rần rần và tranh nhau đặt tên mới.

Bộ trưởng Tài chính hí hửng giành tên “Tôn Thất Thu”. Bộ trưởng Nông nghiệp khoái tên “Tôn Thất Bát”. Bộ trưởng Nội vụ [6] và Bộ trưởng Y tế cùng đòi cho được cái tên “Tôn Thất Đức”, cuối cùng ông Nội vụ có tên “Tôn Thất Đức A” và ông Y tế có tên “Tôn Thất Đức B”. Bộ trưởng Lao động được đặt tên “Tôn Thất Nghiệp”. Bộ trưởng Giáo dục hài lòng với cái tên “Tôn Thất Học”, v.v...

Đến lượt Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng [7], ông đứng dậy nói:

“Tôi xin lãnh cái tên Tôn Thất Bại.”

19. Cả ngày xếp hàng

Một đám người già trẻ lớn bé đang xếp hàng rồng rắn trước cửa hàng lương thực phố Đặng Dung, Hà Nội. Đứng cuối hàng là người đàn bà có vẻ mặt cau có. Mỗi một lúc lâu, hàng người rồng rắn mới nhích được một chút. Thấy vậy, bà nọ ca cẩm: “Cứ điệu này thì đến tận tối cũng chưa chắc đã mua được gạo. Dân Sài Gòn giấu bốn chữ viết tắt “chủ nghĩa xã hội” (CNXH) là ‘cả ngày xếp hàng’, cũng chẳng oan đâu. Tiên sư nhà chúng nó!”

Một ông lão đứng cạnh nghe vậy, bèn bàn góp: “Bà đứng đây chửi thì chỉ có bà và đám dân quèn này nghe thôi. Bà có gan, đến trước cửa nhà anh Ba mà chửi thì mới hả”.

Bà nọ hí hửng: “Cụ dạy chí phải. Nhờ cụ giữ chỗ hộ cháu, cháu chạy ù ra trước nhà anh Ba chửi một trận cho đã tức. Nhà anh Ba ở ngay đây thôi mà!”

Nói rồi, bà ta te tái đi.

Mười phút sau, đã thấy bà hằm hằm quay lại. Ông lão bèn hỏi: “Sao chửi nhanh thế?” Bà nọ hậm hực nói: “Nào đã được chửi! Ở trước nhà anh Ba, muốn đứng chửi cũng phải... xếp hàng. Mà hàng ở đây lại dài hơn ở đây nhiều lắm, đứng đến mai chưa chắc đã tới lượt mình. Cháu gửi chỗ đằng ấy rồi, giờ thì xếp hàng mua gạo cái đã. Tiên sư nhà chúng nó!”

20. Bạn học của anh Ba [\[8\]](#)

Có ông lão nọ gây lộn với hai công an, liền bị đánh túi bụi. Ông lão vừa chống đỡ, vừa la lớn:

"Mấy chú coi chừng, tui là bạn học anh Ba đó!"

Một công an nghe vậy có ý sợ, bèn ngưng tay và bảo bạn:

"Thôi, tha cho lão, kéo lại mang luy vào thân đó..."

Công an kia vẫn đánh ông lão. Đánh chán tay, anh ta mới nói:

"Lão nói khoác vậy mà mày cũng tin! Anh Ba có đi học bao giờ đâu mà có bạn học!"

21. Tin vào Đảng... [\[9\]](#)

Trước Nhà thờ lớn Hà Nội có pho tượng Chúa đứng giữa vườn hồng nhỏ được vây tròn bằng lớp rào sắt. Gần đây, sáng sáng, những người đi làm ngang qua đều thấy một cậu bé chừng 15 tuổi, mặt mũi khôi ngô, quỳ trước tượng Chúa, mắt lim dim, miệng lầm rầm cầu nguyện. Cảnh tượng này không lọt qua mắt ông cán bộ báo *Nhân dân* có trụ sở đối diện với Nhà thờ lớn. Một bữa, ông nọ tò mò tới sát cậu bé và nghe rõ lời nó cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin Chúa cao cả lòng lành đoái thương cho con 100 đồng [\[10\]](#) để con có tiền ăn học!”

Ông cán bộ báo *Nhân dân* cảm thấy vừa buồn cười, vừa thương hại. Ông ta nghĩ bụng: “Chúa nào cho mày tiền! Hừm, ta sẽ cho mày một bài học”.

Ông vội vã chạy về toà báo, gặp ngay các đồng chí cùng chi bộ và bàn: “Đề nghị các đồng chí kẻ ít người nhiều, góp tiền cho thằng bé đáng thương nọ. Số tiền này, chúng ta sẽ bỏ vào cái phong bì có đề chữ “ĐẢNG”. Nhận được tiền, nó sẽ hiểu ra là chỉ có Đảng mới có thể cho nó tiền, cho nó tương lai. Nó sẽ tin vào Đảng, chứ không còn tin vào vị Chúa bất lực của nó”.

Mọi người ủng hộ ý định tốt đẹp của ông ta. Nhưng phần vì không có tiền, phần vì “ke” nên họ chỉ góp được có 62 đồng.

Ông cán bộ nọ vội vàng cho tiền vào cái phong bì có viết chữ “ĐẢNG” to tướng, rồi kín đáo đặt ngay trước mặt cậu bé. Lúc cậu bé mở mắt, thấy phong bì, bèn bóc ra và đếm kỹ tiền. Đếm xong, nó nức nở khóc.

Ông cán bộ báo *Nhân dân* ngạc nhiên lắm, nhưng cố nén lại, lặng yên theo dõi. Ông thấy cậu bé tay cầm chặt phong bì tiền, lại quỳ xuống trước tượng Chúa, mắt lim dim, miệng cầu nguyện tức tưởi: “Lạy Chúa, lần sau Chúa có cho con tiền thì xin cứ gửi thẳng cho con, đừng gửi qua Đảng. Đảng đã ăn chặn của con mất 38 đồng rồi, hu...hu...”

22. Một phần ba

Ngày 30.3.1980, Bác Tôn Đức Thắng qua đời. Gặp lại Bác Hồ, Bác Tôn mừng mừng tủi tủi. Sau một hồi hàn huyên, Bác Hồ sức nhớ, vội hỏi:

"Di chúc tôi để lại, các đồng chí thực hiện đến đâu rồi?"

Bác Tôn buồn bã đáp:

"Chỉ thực hiện được một phần ba thôi, Bác ơi!"

"Mới hơn chục năm mà đã thực hiện được một phần ba Di chúc, thế là khá lắm rồi! Tôi sẽ gửi điện chúc mừng Đảng ta sáng suốt lãnh đạo toàn dân thực hiện tốt Di chúc... Nhưng mà này, sao đồng chí Tôn lại trả lời tôi với giọng ỉu xìu xìu như vậy? Tin vui thì giọng phải vui chứ?"

"Vui sao được, Bác ơi! Lúc đi gặp Cụ Mác và Cụ Lê, Bác để lại chín chữ: **Không có gì quý hơn độc lập, tự do!** Vậy mà hơn chục năm qua, Đảng và Nhà nước mới thực hiện được đúng... ba chữ đầu."

23. “Bảng đỏ, sao vàng”

Có một đảng viên chuyên hoạt động bí mật ở Sài Gòn trước năm 1975, được quần chúng lao động tin yêu, che chở. Sau ngày giải phóng, đảng viên nọ trở thành một lãnh đạo cấp cao. Ông ta không còn phải lẩn quất trong khu nhà ổ chuột của dân nghèo nữa, mà được ở trong toà biệt thự nguy nga của một “đại gia” đã di tản. Ông còn được cấp xe hơi bóng lộn và có hẳn tài xế riêng. Bà con lối xóm thấy ông mỗi ngày một đổi thay. Người đảng viên gần dân và cần dân năm xưa đã biến thành một “ông lớn” thực thụ.

Cho tới một hôm, giữa bữa cơm chiều thịnh soạn, bé gái út 8 tuổi rụt rè hỏi ông:

"Ba nè, sao tụi bạn con toàn kêu ba là ông ‘Bảng đỏ, sao vàng’? Con hỏi, tụi nó chỉ nhe răng cười. Con từng nghe mấy chú trong hẻm cũng kêu ba như thế. Vậy là sao hả ba?"

Đang mải gặm đùi gà, ông bô đáp cho qua chuyện:

"Con không thấy các trụ sở cơ quan cách mạng đều treo bảng sơn đỏ, chữ vàng đó sao? Bà con kêu vậy, ý muốn nói ba là người cách mạng..."

Nhưng đến đêm, nằm vắt tay lên trán, ông đảng viên lâu năm nọ bỗng giật mình. Thì ra bốn chữ “Bảng đỏ, sao vàng” nói lái theo giọng Sài Gòn có nghĩa là... “Bỏ Đảng, sang giàu”.

24. Chỉ cần ném... [\[11\]](#)

Năm 1978, nhiều vùng bị lụt lớn. Anh Ba, anh Chinh [\[12\]](#) và anh Đồng [\[13\]](#) đáp máy bay trực thăng đi “thăm thú dân tình”.

Thấy dân chúng khốn khổ vì lụt lội, anh Ba động lòng thương, vội ném một nắm tiền 50 đồng xuống. Nhiều người tranh nhau nhặt tiền, nhưng ai nấy vẫn buồn thiu. Thấy vậy, anh Chinh bèn nói với anh Ba: “Anh ném tiền lớn quá, ít người nhặt được, nên dân chúng không vui”. Nói đoạn, anh Chinh liền ném một nắm tiền 10 đồng. Quả là số người nhặt được tiền có nhiều hơn, nhưng dân chúng vẫn chẳng vui hơn chút nào. Thấy vậy, anh Đồng bèn nói: “Để tôi ném tiền 1 đồng xem sao”. Dĩ nhiên, số người

nhặt được tiền lại nhiều hơn, nhưng quái lạ, dân chúng vẫn buồn rầu.

Bối rồi, anh Ba hỏi viên phi công:

"Theo cháu, nên ném tiền gì xuống thì dân chúng mới vui?"

Viên phi công thủng thỉnh đáp:

"Dạ, thưa bác, chỉ cần ném... ba đồng chính thôi ạ."

25. Ai được dân thích nhiều hơn? [\[14\]](#)

Lại chuyện anh Ba, anh Năm và anh Đồng đáp máy bay trực thăng đi “thăm thú dân tình”. Anh Ba lên tiếng:

"Nếu tôi ném 50 tờ hai chục xuống thì có 50 dân thích tôi."

Anh Năm nói theo:

"Nếu tôi ném 500 tờ hai đồng xuống thì số người dân thích tôi còn gấp anh Ba cả chục lần."

Anh Đồng cũng nói:

"Tôi chỉ cần ném 5.000 tờ hai hào, số người dân thích tôi sẽ gấp anh Ba cả trăm lần."

Nghe ba anh tán dóc với nhau như vậy, viên phi công liền bàn góp:

"Nếu cháu... buông tay lái, chắc hẳn cháu sẽ được 50 triệu người dân yêu thích!"

26. Ba thủ lợn

Một hôm, anh Ba cùng anh Năm và anh Đồng đi mua thủ lợn. Trong hàng thịt, có ba thủ lợn lớn bằng nhau. Anh Đồng chọn một cái, phải trả 5 đồng. Anh Ba lấy cái thứ hai, phải trả 3 đồng. Anh Năm mua cái còn lại, chỉ phải trả có 1 đồng. Anh Đồng lấy làm lạ, hỏi người bán:

"Tại sao ba thủ lợn lớn bằng nhau mà lại bán ba giá khác nhau?"

Người bán thịt đáp:

"Cái thủ thứ nhất có óc nhưng không có mắt nên giá 5 đồng. Cái thứ hai có mắt nhưng không có óc nên giá 3 đồng. Còn cái thứ ba, chẳng có óc mà cũng chẳng có mắt, giá chỉ 1 đồng thôi. Tôi bán thế là phải giá lắm rồi, còn thắc mắc gì nữa?"

27. Chuyện lương...

Thủ tướng Phạm Văn Đồng từng được tiếng là người thực sự quan tâm đến đời sống nhân dân. Ông lại là một trong số rất ít cán bộ lãnh đạo cấp cao muốn và biết lắng nghe ý kiến của mọi người, kể cả những ý kiến “nghịch nhĩ”.

Một hôm, ông mời nhà văn Nguyễn Tuân đến chơi và hỏi:

"Anh nói thật cho tôi biết, trong xã hội ta hiện nay, lớp người nào sung sướng nhất?"

"Lớp người vô lương" - Nguyễn Tuân đáp liền.

"Anh có thể nói rõ hơn được không?"

"Đó là lớp cán bộ vô lương tâm và đám con phe... không ăn lương nhà nước."

Một lần khác, Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm vùng mỏ Quảng Ninh và ghé vào nhà một công nhân. Sau khi hỏi mức lương của hai vợ chồng, ông nói:

"Lương cô chú thấp như vậy, đời sống chắc khổ lắm?"

Anh chồng đáp:

"Lương thấp chưa hẳn đã khổ, chỉ lương... thiện mới khổ thôi ạ!"

Thầy Thủ tướng ân cần lắng nghe, chị vợ mạnh dạn “đề” thêm:

"Anh chị em công nhân chúng tôi thường kháo nhau về phong trào đấu tranh chống tiêu cực đang diễn ra rầm rộ trong cả nước: Bên trên các vị lãnh đạo cứ tha hồ mà tiêu, còn bên dưới dân đen chúng ta cứ tha hồ mà cực”.

Thủ tướng xo vai, im lặng...

[1]Đồng chí, tiếng Nga

[2]*Đại từ điển tiếng Việt* (Nxb Văn hoá-Thông tin, Hà Nội, 1999) giải thích Đảng uỷ là “Ban chấp hành đảng bộ”

[3]Ông Lê Duẩn

[4]Tên viết tắt theo tiếng Nga của Hội đồng Tương trợ Kinh tế (1949-1991). Đây là tổ chức hợp tác kinh tế của nhiều nước thuộc khối Liên Xô-Đông Âu, về sau kết nạp thêm Cuba, Mông Cổ và Việt Nam.

[5]Từ 17.2 đến 16.3.1979, Trung Quốc ồ ạt xua quân đánh vào các tỉnh biên giới Việt Nam, khiến cả hai “mẹ con” đều bị sứt đầu, mẻ trán. Theo Bách khoa toàn thư mở Wikipedia, phía Việt Nam nói quân Trung Quốc có 62.500 người bị chết và bị thương, còn phía Trung Quốc nói quân Việt Nam có 60.000 người chết và bị thương.

[6]Nay là Bộ Công an

[7]Nay là Thủ tướng. Thời ấy, cơ quan hành pháp nước ta bắt chước y chang cách đặt tên của Liên Xô và nhiều thành viên khác trong khối SEV.

[8] “Cóp” chuyện tiểu lâm chính trị Liên Xô (xem phần Phụ lục)

[9]“Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 (xem phần Phụ lục)

[10]Đây là số tiền không nhỏ thời ấy, khi lương tháng một bộ trưởng chỉ có 200 đồng.

[11]“Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 và “cóp” chuyện tiểu lâm Đức (xem phần Phụ lục)

[12]Ông Trường Chinh, còn có bí danh là Năm

[13]Ông Phạm Văn Đồng, còn có bí danh là Tô

[14]“Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 (xem phần Phụ lục)

28. Đầy tớ nhân dân

Năm 1979, làn sóng người Việt vượt biên chạy ra nước ngoài quá nhiều, trong đó có không ít người phải nộp mạng cho Thủy tề. Ngọc hoàng động lòng trắc ẩn, vội sai Thiên lôi xuống hạ giới tìm hiểu căn nguyên.

Thiên lôi tuân lệnh, lập tức xuống trần và nhảy đúng vào toà biệt thự lộng lẫy, có xe hơi “đờ luych”, máy điều hoà nhiệt độ, ti vi, tủ lạnh... Mọi người trong nhà đều béo tốt phương phi. Lân la dò hỏi, Thiên lôi được bà hàng xóm cho biết: “Đó là nhà một đồng chí lãnh đạo, đầy tớ nhân dân...”

Nghe vậy, Thiên lôi bèn vỗ đùi, phóng vội lên trời, hí hửng tâu với Ngọc hoàng những điều mắt thấy tai nghe. Ông ta kết luận:

"Một gã đầy tớ nhân dân sống sung sướng như vậy thì ông chủ nhân dân còn sống sung sướng đến mức nào! Rõ ràng, bọn trốn ra nước ngoài chỉ là quân phản động. Chúng nạp mạng cho Thủy tề cũng phải lắm, xin Ngọc hoàng chớ bận tâm vô ích..."

29. Đưa hình đi đâu?

Ở Thành phố Hồ Chí Minh có nhà nọ vốn là cơ sở cách mạng thời chống Mỹ. Sau ngày giải phóng, chủ nhà dán lên tường, ở chỗ trang trọng nhất, hình Bác Hồ và hình anh Ba, anh Năm...

Nhưng gần đây, bà con lối xóm thấy chủ nhà chỉ còn giữ lại hình Bác Hồ. Biết chuyện, một cán bộ phường lân la tới hỏi:

"Hình anh Ba, anh Năm đâu rồi bác?"

"Qua đưa đi lộng kiếng [\[1\]](#) hết trơn rồi!"

30. Quái vật Thái Bình Dương [\[2\]](#)

Ở giữa Thái Bình Dương bỗng xuất hiện một con quái vật khủng khiếp. Bất cứ tàu bè lớn nhỏ nào đi qua đó đều bị quái vật nuốt trọn hoặc nhận chìm. Cả thế giới kinh hoàng. Hội đồng Bảo an họp khẩn cấp. Hai “siêu cường quốc” ra tay đầu tiên. Mỹ dội bom B-52, nhưng quái vật vẫn sống nhăn. Liên Xô phóng tên lửa vượt đại châu, trúng ngay đầu quái vật, nhưng nó vẫn chẳng hề hấn gì. Một số nước khác cũng mang vũ khí hiện đại ra diệt quái vật, đều bị thất bại.

Thấy vậy, anh Ba bèn điện cho Hội đồng Bảo an, báo rằng anh đã có cách diệt con quái vật khủng khiếp kia.

Một tàu chiến đặc biệt của hải quân Liên Xô cấp tốc đưa anh Ba tới gần chỗ quái vật hoành hành. Anh Ba đứng oai phong trên boong tàu, quát lớn: “Quái vật kia, đến vùng kinh tế mới với ta ngay bây giờ!”

Anh Ba chưa dứt lời, quái vật đã... lặn mất tiêu.

31. Nhại thơ, hoạ thơ Tố Hữu

Hồi “chín năm”, Tố Hữu sáng tác bài thơ nổi tiếng “Bầm ơi!” dạt dào tình nghĩa gắn bó giữa chiến sĩ cách mạng và người dân nghèo. Bài thơ có đoạn:

Bầm ơi có rét không bầm

Heo heo gió núi, lâm thâm mưa phùn

Bầm ra ruộng cấy bầm run

Chân lội dưới bùn, tay cấy mạ non...

Nhiều năm trôi qua. Tố Hữu “chín năm” và Tố Hữu ngày nay cách xa một trời một vực không chỉ về chức tước, mà cả về tình người.

Cho nên, một “sĩ phu Bắc Hà” đã nhại thơ Tố Hữu bằng bốn câu chua chát dưới đây:

Bầm ơi có rét không bầm

Vônga [\[3\]](#) con cuối, gà hằm con xơi

Con thương bầm lắm bầm ơi

Bảy mươi, bầm vẫn phải ngồi nhá khoai...

Ngoài chuyện nhại thơ Tố Hữu, tưởng cũng nên kể thêm chuyện hoạ thơ Tố Hữu theo chiều hướng... “tiêu lâm”. Ấy là khi Tố Hữu cho [\[4\]](#) đăng trên báo *Văn nghệ* và nhiều báo khác bài “Đảng và thơ”, toàn văn như sau:

Trên năm mươi tuổi Đảng và thơ

Từ ấy [\[5\]](#) hồn vui mãi đến giờ

Mái tóc pha sương chưa cạo ý

Con tầm rút ruột vẫn còn tơ

Thuyền con vượt sóng không nghiêng ngã

Nghệp lớn muôn đường lộng ước mơ

Mới nửa đường thôi, còn bước tiếp

Trăm năm duyên kiếp, Đảng và thơ.

Ngay sau đó, từ Hà Nội lan truyền khắp cả nước bài thơ hoạ, ý và thơ “đôi nhau chan chất”:

Năm mươi năm ấy vẫn còn thơ

Từ ấy đua chen mãi đến giờ

Mái tóc pha sương chưa hết đại

Con tằm rút ruột chẳng còn tơ

Thuyền con quá tải không qua sóng

Mộng lớn tài hèn chớ ước mơ

Với giá, lương, tiền [\[6\]](#) dân khốn đốn

Trăm năm bia miệng, hỏi nhà thơ!

Bà con khoái thơ phú khảo nhau rằng tác giả bài thơ họa này là một sĩ phu thứ thiệt: nhà trí thức văn hoá, bác sĩ Nguyễn Khắc Viện [\[7\]](#) .

Nhân nhắc đến chuyện ông Tố Hữu vừa làm quan vừa làm thơ, cũng cần kể thêm rằng hồi ông ta còn làm Trưởng Ban Tuyên huấn Trung ương, ông cùng các cán bộ tuyên huấn - đối ngoại phải diễn trò xiếc “đi trên dây” giữa ông anh cả (Liên Xô) và ông anh hai (Trung Quốc) khi hai ông anh tối ngày học hặc và thậm chí còn “tân” nhau ở biên giới. Cấm cảnh anh Lành (bí danh thường dùng của Tố Hữu), một “vè sĩ” Hà Thành đã “tặng” hai câu sau:

Anh Lành mà dạ chẳng lành

Tay vin cành táo, tay giành cành nho...

32. “Ngang” như... Nguyễn Tuân

Sau khi “né” được vụ *Nhân văn-Giai phẩm*, nhà văn Nguyễn Tuân thỉnh thoảng vẫn “xi” ra bài ký bị kết tội là “có hơi hướng chống đối”, chẳng hạn như “Phở”, “Tình rừng”... Và người ta lại thừa dịp kể một số giai thoại hư hư thực thực về cái tính “ngang” của tác giả *Vang bóng một thời*.

Chẳng hạn, có người kể rằng trong một cuộc họp Hội Nhà văn, Nguyễn Tuân ngồi gần nhà thơ Khương Hữu Dụng nổi tiếng “dễ bảo”. Bỗng nhiên, Nguyễn Tuân quăng cho Khương Hữu Dụng một mẫu giấy có hai hàng chữ:

*“Bác là Khương **Hữu Dụng***

*Tôi là Nguyễn **Vô Tuân**.”*

Người khác lại kể, một hôm, Tổ Hữu “cười” Vônga đến thăm Nguyễn Tuân. Đích thân Nguyễn Tuân ra mở cổng và trình trọng nói:

"Thưa ông, Nguyễn Tuân không có nhà."

Nói xong, Nguyễn Tuân lững thững đi vào.

33. Bãi lầy đo tội

Tại xứ nọ có một bãi lầy hết sức đặc biệt: ai không có tội đứng trên đó chẳng hề bị sụt, ai có tội ít bị sụt ít, ai có tội nhiều bị sụt nhiều... Lắm vị tai to mặt lớn khắp năm châu rủ nhau đến đây để đo thử xem tội mình nhiều hay ít.

Thoạt tiên, Nickson nhảy xuống bãi lầy, bị sụt ngang lưng. Đến lượt Mao, bị sụt tới tận cổ. Còn Brezhnev thì chẳng hề sụt chút nào. Đám người đứng xem vỗ tay hoan hô ông ta, vì như vậy nhà lãnh đạo Xô-viết hoàn toàn không có tội. Nhưng, hỡi ôi, khi Brezhnev vừa bước khỏi bãi lầy thì đúng chỗ ông ta vừa đứng nhô lên một cái đầu. Mọi người sửng sốt khi nhận ra cái đầu nhem nhuốc đó là đầu... anh Ba kính mến của chúng ta!

34. Tranh, tượng biết nói

Ngay sau ngày giải phóng, mỗi người dân Sài Gòn hưởng tiêu chuẩn lương thực 13 ký [\[8\]](#) . Được ít lâu, tiêu chuẩn này hạ xuống còn 9 ký. Dân chúng xôn xao, sợ tiêu chuẩn lương thực tiếp tục “xuống thang”. Trong số những người lo sợ như vậy có một cô gái miệt vườn Vĩnh Long sinh sống tại Sài Gòn từ nhiều năm nay. Cô muốn đi thăm dò các mức “xuống thang” tiêu chuẩn lương thực để còn lo liệu...

Cô gái nọ chạy xe đạp qua một ngã tư, thấy bức tranh khổ lớn vẽ hình Bác Hồ giơ tay vẫy chào. Nhìn 5 ngón tay, cô gái thông minh hiểu ngay rằng sắp tới tiêu chuẩn gạo sẽ tụt xuống còn 5 ký.

Rầu rĩ, cô gái Vĩnh Long chạy xe đến chùa Vĩnh Nghiêm. Tại đây, cô thấy pho tượng Phật Bà giờ 3 ngón tay. Cô mếu máo: “A di đà Phật, chỉ còn 3 ký thì sao đủ ăn?”

Cô gái đáng thương của chúng ta bàng hoàng chạy xe đến Nhà thờ Đức Bà. Thấy pho tượng Đức Bà xoè hai tay, cô oà khóc: “Lạy Chúa, thế là chẳng còn ký nào hết! Làm thế nào sống được đây?”

Tuyệt vọng, cô gái Vĩnh Long thần thờ đạp xe ra bến Bạch Đằng. Cô hướng cặp mắt đắm lệ về phía tượng Đức Thánh Trần và rú lên hãi hùng khi thấy Ngài trở tay xuống... sông Sài Gòn. Cô ngỡ Ngài chỉ cho cô cách giải quyết thanh thoát nhất một khi tiêu chuẩn lương thực “xuống thang” tới mức số không...

Nhưng may thay, cô gái xinh đẹp không kịp thực hiện lời “chỉ bảo” đó. Cô đã té xui. Và người ta đưa cô đi cấp cứu...

35. Ba con vẹt [\[9\]](#)

Nghe đồn chợ chim - chó ở đường Hàm Nghi đang bày bán ba con vẹt lạ vừa mang từ Hà Nội vào, dân Sài Gòn kéo nhau đi xem đông nghẹt. Nhưng mọi người chỉ xem thôi chứ chẳng ai mua nổi vì người bán “quát” giá quá đắt: con vẹt trắng giá 1.000 đồng [\[10\]](#) , con vẹt xanh giá 5.000 đồng, con vẹt đỏ giá tới 25.000 đồng. Theo lời quảng cáo của người bán, con vẹt trắng biết hô khẩu hiệu, con vẹt xanh biết đọc diễn văn chúc mừng... Một người tò mò hỏi:

“Vậy con vẹt đỏ biết làm gì mà giá mắc gấp mấy mươi lần hai con kia?”

“Nó không biết làm gì cả” - người bán lạnh lùng đáp.

“Ừa, không biết làm gì mà dám kêu giá vậy?”

Người bán vẹt thủng thỉnh đáp:

“Nó không biết làm gì thực, nhưng nó là thủ trưởng của hai con vẹt kia.”

36. Người mới

Trước ngày Quốc hội khoá VII họp kỳ đầu tiên để bầu các vị lãnh đạo tối cao của bộ máy Nhà nước, dân Hà Nội mặc sức đoán mò tên tuổi những người sẽ được giao phó trọng trách. Thiên hạ rĩ tai nhau: “Kỳ này có hai vị họ Vũ và một vị họ Nguyễn, chúng ta chưa được nghe nói đến bao giờ!” Biết vậy, ai cũng mừng vì thế là cuối cùng đã có ba vị lãnh đạo mới.

Nhưng rồi ai nấy đều thờ hắt ra khi được biết đầy đủ họ tên các vị mới: Vũ Như Cần, Vũ Các Cận và Nguyễn Giur [\[11\]](#).

37. Quốc ca mới

Cuộc thi sáng tác Quốc ca bước vào chung kết với hai bài dân ca thu được nhiều phiếu nhất.

Bài đầu là bài “Đèn cù”, với các câu quen thuộc như: “*Khen ai khéo kết (ời a) cái đèn cù. Voi giấy (ời a) ngựa giấy (ời a) tít mù nó cứ lại vòng quanh...*”

Bài thứ hai là bài có một câu được lặp lại nhiều lần: “*Người ơi, người ở đừng về!*”

Nghe nói sau Đại hội Đảng lần thứ V, bài thứ hai chính thức được chọn làm Quốc ca mới...

38. Dọn nhà [\[12\]](#)

Nhà khoa học nọ điên đầu vì hai người láng giềng: ông bên trái làm nghề gò thùng tôn, ông bên phải làm nghề chữa máy nổ. Tiếng gõ thùng tôn chí chát và tiếng máy nổ phành phạch suốt ngày khiến nhà khoa học không sao làm việc nổi.

Thế rồi một hôm, ông láng giềng bên trái qua chào nhà khoa học và cho biết ngày mai sẽ dọn nhà đi nơi khác. Nhà khoa học mừng rơn, vì thế là thoát được tiếng gõ thùng. Ông ta càng mừng hơn khi một lát sau, ông láng giềng bên phải cũng sang báo tin sẽ dọn nhà ngày mai. Thế là thoát được cả tiếng máy nổ!

Nhà khoa học định bụng ngày mai sẽ mổ gà ăn mừng trước hai tin vui đặc biệt.

Thế nhưng, sáng hôm sau, vừa thức dậy, ông ta vẫn nghe tiếng gõ thùng chí chát, tiếng máy nổ phành phạch.

Thì ra, hai ông láng giềng chỉ... đòi nhà cho nhau!

39. Có anh Ba... Lắm [\[13\]](#)

Đến Leningrad (Liên Xô), anh Ba và anh Năm rủ nhau vào thăm Viện Bảo tàng Hermitage lừng danh thế giới. Tới trước bức tranh cổ điển vẽ hình một cô gái khoả thân nõn nà, chỉ có độc chiếc lá nho che chỗ kín, anh Ba ngây người đứng ngắm. Anh Năm trong bụng cũng khoái bức tranh này lắm, nhưng vốn là tổ sư đạo đức giả, nên anh chỉ dám hau háu liếc trộm, nuốt nước bọt, rồi đi sang phòng tranh khác...

Anh Năm đi xem mấy phòng rồi, quay lại, vẫn thấy anh Ba đứng chôn chân trước bức tranh cô gái khoả thân đầy khêu gợi. Anh Năm càu nhàu:

“Anh còn đợi gì nữa mà chưa đi?”

“Đợi mùa thu!”

40. Mong sống lâu

Một hôm, toán bảo vệ tóm được kẻ ném trộm vào nhà anh Ba một gói giấy. Mở gói ra, thấy hai củ nhân sâm, ai cũng sừng sốt. Sợ nhân sâm tẩm thuốc độc, bèn gửi đi xét nghiệm cấp tốc. Kết quả: sâm

Cao Ly 100%.

Toán bảo vệ quá ngạc nhiên, liền xúm vào tra hỏi kẻ ném gói nhân sâm nọ. Cuối cùng, hắn khai: “Một nhân viên CIA thuê tôi hằng tuần ném vào nhà ông Ba hai củ nhân sâm để ông tắm bổ”. Nghe nói vậy, một viên bảo vệ đập bàn, quát: “Mày nói láo! Bọn CIA chỉ rắp tâm ám sát anh Ba, sao chúng lại tính chuyện tắm bổ? Mày muốn sống thì khai thật đi!”

Tên bị bắt run lẩy bẩy, nói: “Dạ, tôi không dám nói sai nửa lời. Gã CIA nọ bảo cứ tắm bổ cho anh Ba sống lâu thì Mỹ chẳng cần đánh phá gì, Việt Nam vẫn cứ kiệt quệ...”

41. Lần

Bữa nọ, anh Tô vào Lãng viếng Bác. Bác bỗng ngồi nhồm dậy và bảo: “Lâu nay nghe dân chúng kêu ca, oán thán ghê quá, tôi nằm chẳng yên. Chú kiếm ngay cho tôi con ngựa để tôi đi đây đi đó, xem dân tình ra sao”. Nói xong, Bác lại nằm xuống như cũ.

Anh Tô bàng hoàng, chẳng biết mình đang tỉnh hay mơ. Anh nghĩ bụng: “Ta là nhà duy vật, không thể tin được người chết cả chục năm rồi còn có thể sống lại”.

Anh Tô hốt hoảng chạy qua nhà anh Ba ở gần đó và thuật lại chuyện kỳ lạ trong Lãng Bác. Thấy anh Ba một mực không tin, anh Tô bèn dẫn anh Ba vào Lãng.

Quả nhiên, lại thấy Bác ngồi dậy. Bác chỉ mặt anh Tô, trách: “Chú chưa già đã lần. Tôi bảo chú kiếm cho tôi con ngựa, chú lại dẫn con lợn đến”.

42. Không có ba cây...

Một hôm khác, các nhân viên bảo vệ Lãng bỗng chẳng thấy thi hài Bác đâu cả. Công an Hà Nội và các tỉnh được lệnh tức tốc đi tìm.

Cuối cùng, người ta thấy Bác khoác ba lô đứng thần thờ ở Bến Nhà Rồng (Tp. Hồ Chí Minh), nơi Bác từng ra đi tìm đường cứu nước 69 năm trước. Bác giải thích với nhóm công an vừa kéo đến: “Bác buồn cho dân tình, lại lo cho tương lai nước nhà. Bác tính ra đi tìm đường cứu nước lần nữa. Nhưng, hỡi ơi, vì không có ba cây [\[14\]](#) nên đám công an ở đây nhất định không cho Bác lên tàu!”

43. Hoài Thanh mất tích

Một hôm, tại Hà Nội, người ta bỗng thấy mất tích nhà phê bình văn học lão thành Hoài Thanh. Mấy vị lãnh đạo tuyên huấn hết sức lo lắng vì Hoài Thanh vốn là cây bút chủ lực mà họ o bế để chuyên làm việc “bóc thorn” tác phẩm của mấy ông lớn sính làm thơ. Riêng “biệt tài” này của Hoài Thanh, một sĩ phu Bắc Hà từng mô tả thật khéo qua bốn câu “lấy Kiều” cay hơn ớt:

Vị nghệ thuật [\[15\]](#) nửa đời người

Còn nửa đời nữa, vị người bề trên

“Thi nhân” [\[16\]](#) còn một chút duyên

Chẳng cầm cho vững, lại nghiền cho tan!

Cũng xin kể thêm rằng ngoài Hoài Thanh, Xuân Diệu..., một thi sĩ nữa “trên tài” trong trò “vị người bề trên” là Lưu Trọng Lư. Bậc “bề trên” được Lưu Trọng Lư “vị” nhiều nhất là thi sĩ Sóng Hồng, tức “anh Năm” Trường Chinh. Ông Năm vốn được cánh làm báo Hà Thành gọi lén là “Ông-Gạch-Nổi” vì ông khoái dùng gạch nổi (-) trong mọi danh từ riêng. Ông luôn viết tên mình là “**Trường-Chinh**” và suốt một thời gian rất dài, các báo ở Hà Nội buộc phải in tên ông như vậy nếu không muốn bị “cạo”. Thời ông làm Chủ tịch Quốc hội (1960-1981) và Chủ tịch Hội đồng Nhà nước (1981-1986), mọi văn bản ông ký đều có gạch nổi trong các danh từ riêng và các báo rầm rập đăng nguyên xi như thế. Thậm chí, vẫn theo quyết định của riêng ông Năm, ba chữ tạc bằng đá quý màu mận chín trên cửa Lãng Bác

và ba chữ đúc bằng vàng ròng bên trong Lăng đều viết HỒ-CHÍ-MINH. Bởi vậy nên mới có chuyện hi hữu trong làng báo Việt kể từ khi dân ta biết làm báo: trên cùng một trang báo, chỉ riêng tên ông Năm và văn bản do ông ký là có gạch nối trong danh từ riêng, còn tất cả các bài và văn bản khác, kể cả văn bản chính thức của Đảng, đều không làm như vậy. Chỉ có ngoại lệ duy nhất, đó là... thi sĩ Lưu Trọng Lư: mọi bài ông viết ngợi ca thơ Sóng Hồng đều có gạch nối y chang Sóng-Hồng. Và báo *Nhân dân* mỗi khi đăng loại bài ấy của Lưu Trọng Lư đều giữ nguyên xi mọi dấu gạch nối. Có người bảo báo Đảng chơi khăm thi sĩ họ Lưu, chẳng hiểu đúng hay không...

Trở lại chuyện Hoài Thanh mất tích, công an phải phái người đi tìm khắp cả nước. Tìm mãi, cuối cùng, thấy ông ta cải trang thành... ngư dân ở tận Đất mũi Cà Mau. Được hỏi vì sao lại phải làm như vậy, Hoài Thanh phều phào đáp:

“Tôi nghe nói đồng chí Sóng Hồng sắp cho ra một tập thơ mới. Viết tụng ca thành ‘thợ’ như tôi mà cũng hết cả chữ, nên đành phải...”

44. Ngọc hoàng cũng khóc

Hôm ấy, Carter, Brezhnev và anh Ba rủ nhau đáp tàu vũ trụ lên gặp Ngọc hoàng. Họ muốn hỏi xem đến năm nào, dân nước mình mới thật sự sung sướng.

Đáp lại câu hỏi của Carter, Ngọc hoàng phán: “100 năm nữa!” Carter bùng mặt khóc: “Vậy thì tới lúc đó, con đâu còn sống nữa!”

Đến lượt Brezhnev hỏi, Ngọc hoàng trả lời: “1.000 năm nữa!” Brezhnev khóc to hơn và la: “Trời ơi, 1.000 năm nữa thì con hoá thành cát bụi từ lâu rồi!”

Sốt ruột quá, anh Ba lắp bắp hỏi: “Muôn tâu Ngọc hoàng, còn dân Việt Nam con tới bao giờ mới thật sự sung sướng?” Ngọc Hoàng nghe anh Ba hỏi, bèn khóc váng trời đất và nói với giọng thảm thiết: “Con ơi, chính ta đây cũng chẳng sống nổi tới lúc dân nước con sung sướng đâu!”

45. Lại chuyện Ngọc hoàng cũng khóc...

Chiều 25 và 26 tháng Chạp năm Canh Thân (1980), ở Sài Gòn, trời bỗng đổ mưa như trút nước, chẳng khác gì những chiều mùa mưa vậy.

Thấy hiện tượng thiên nhiên trái khoáy như thế, bà Tư bán bông ở chợ Bến Thành rủ rỉ “bình loạn”:

“Lạ gì chứ! Hôm 23, ông Táo lên châu trời. Ông tâu dân tình cực quá xá, Ngọc hoàng cảm lòng không đậu, mới khóc như mưa vậy đó...”

46. Theo lời các cụ

Thực hiện chỉ thị của Trung ương, Hải Phòng rầm rộ phát động phong trào chống tiêu cực. Một uỷ ban đặc biệt được thành lập để chỉ đạo phong trào.

Một hôm, các vị trong “Ủy ban chống tiêu cực” kéo đến Nhà máy Xi măng để điều tra. Công nhân X bí mật đến gặp họ, tố cáo:

“Báo cáo các đồng chí, lâu nay tôi để ý dò xét, thấy tay Trần Ai, ở sát vách nhà tôi trong khu tập thể, mỗi ngày dám bỏ ra tới đồng rưỡi bạc để mua rau muống. Vị chi cả tháng, riêng tiền rau muống không thôi, anh ta đã tiêu đến 45 đồng. Trong khi đó, lương anh ta, kể cả phụ cấp đất đỏ, chỉ có 50 đồng chẵn! Không cần phải tính toán lâu la, hẳn các đồng chí cũng có thể kết luận là để có đủ tiền mua gạo, củi và các nhu yếu phẩm khác, Trần Ai rõ ràng phải ăn cắp của công.”

Công nhân Trần Ai lập tức bị điệu đến thẩm vấn. Một vị trong “Ủy ban chống tiêu cực” làm ra vẻ không biết vụ rau muống, đập bàn quát:

“Anh hãy thành thực khai: đã ăn cắp bao nhiêu thứ của Nhà nước?”

Trần Ai ớ người và dĩ nhiên chẳng nhận gì cả. Sau mấy ngày tra hỏi, cuối cùng, một vị trong uỷ ban mới lật tẩy:

“Vậy anh hãy khai cho chúng tôi rõ: anh lấy đâu ra tiền để ăn mỗi tháng tới 45 đồng rau muống?”

“Dạ, tôi lấy tiền lương ạ.”

“Láo! Tiền lương và phụ cấp của anh chỉ có 50 đồng, ăn rau muống không thôi, chỉ còn lại đúng 5 đồng. Vậy anh sống sao nổi với 5 đồng đó? Đừng lấy vãi thừa che mắt thánh. Biết điều thì khai thật đi!”

Trần Ai gãi tai, lắp bắp:

“Dạ... thật oan cho... em quá! Thực tình... em... mỗi ngày có bỏ... bỏ ra đồng rưỡi... để mua... rau... rau muống về... ăn. Ngoài rau... muống... muống ra, em không dám ăn... ăn... gì cả...”

Một vị trong uỷ ban lại đập bàn:

“Ăn rau muống không thôi, làm sao sống nổi? Láo quá!”

“Dạ, em không dám... dám... nói sai ạ. Các cụ xưa vẫn bảo đói ăn rau, đau uống thuốc... Em... đói... đói... quá nên em theo lời... các cụ, em... chỉ... chỉ ăn rau thôi ạ...”

Nhiều vị trong “Ủy ban chống tiêu cực” gật gù ra vẻ thông cảm. Nhưng có vị lại chất vấn:

“5 đồng còn lại, anh làm sao mua đủ củi luộc rau? Anh vẫn chưa khai thật.”

Công nhân Trần Ai lấy lại được bình tĩnh, nhếch mép cười chua chát:

“Thưa quý Ủy ban, biết không đủ tiền mua củi luộc rau, tôi đành ăn rau... sống ạ. Thế là mỗi tháng, tôi còn thừa được 5 đồng để bỏ vào Quỹ tiết kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội.”

Nghe đến đây, ông Chủ tịch “Ủy ban chống tiêu cực” liền ghi vào biên bản thẩm vấn:

“Công nhân Trần Ai không phải là phần tử tiêu cực, mà là một cá nhân tích cực. Đồng chí Ai xứng đáng được giới thiệu trên báo Đảng để phục vụ cuộc vận động nhân điển hình tiên tiến”.

47. Môn thi đấu mới

Ngày 3.8.1980, tại Moskva, Đại hội Olympic lần thứ 22 bế mạc. Đoàn vận động viên Việt Nam lần đầu tham dự đại hội, chẳng giật được huy chương nào, ai nấy buồn xo. Anh Ba đến thăm, thấy vậy, bèn động viên:

“Các cháu cố gắng luyện tập, kỳ đại hội sau thế nào Việt Nam ta cũng đoạt huy chương vàng.”

Một vận động viên trẻ gãi tai, thưa với anh Ba:

“Báo cáo bác, kỳ đại hội tới, Việt Nam ta nên đề nghị với Ủy ban Olympic Quốc tế thêm một môn thi đấu nữa thì nước ta sẽ đoạt huy chương vàng như bốn.”

“Môn gì vậy cháu?” - anh Ba vồn vã hỏi.

“Dạ, môn... gian lận ạ!”

48. Tin kỳ cục trên trần

Bác Hồ tuy ở dưới tuổi vàng, nhưng vẫn đau đầu nỗi lo cho dân, cho nước. Hễ có cán bộ cấp cao nào xuống gặp Bác, Bác đều hỏi ngay: “Có tin gì không?”

Gần đây, khi tiếp một cán bộ vừa xuống, Bác cũng hỏi như vậy và nhận được câu trả lời buồn bã:

“Thưa Bác, những tin mà Bác quan tâm thì chẳng có đâu ạ. Trên trần độ này chỉ rất những tin kỳ cục, cháu mà kể thì Bác càng thêm đau lòng...”

“Chú cứ kể cho Bác nghe, đừng ngại” - Bác ân cần nói. “Dù ở dưới này hay khi còn ở trên trần, Bác đều muốn nghe những tin trung thực mà nhiều lúc mấy chú lại cố tình giấu Bác...”

“Dạ vâng, cháu xin kể ba tin mới nhất. Trước hết là tin Đảng và nhân dân ta vừa có thêm ấu chúa...”

“Ừa, mấy bà vợ chú Ba già cóc đẽ rồi mà còn đẽ được sao?” - Bác ngạc nhiên hỏi.

“Dạ không, đây là con của bà...”

Bác lại sốt ruột ngắt lời:

“Sao, chú Ba lại tiếp tục phạm tội đa thê, dám cưới thêm bà nữa? Loạn to rồi!”

“Dạ, anh Ba không cưới thêm, mà chỉ tăng tịu... thêm với một cô bác sĩ ở Bệnh viện Việt-Xô và thế là ấu chúa ra đời...”

“Trời đất!” - Bác Hồ than. “Còn tin gì nữa?”

“Dạ, tin thứ hai là tin anh Hoàng Quốc Việt [\[17\]](#) sắp kê miệng lỗ rồi mà vẫn đòi lấy vợ. Đám con anh Việt kịch liệt phản đối vì chúng sợ cô vợ mới này sẽ phỗng tay trên mọi bổng lộc mà chúng đang được hưởng nhờ cái ghế quan của ông bố. Có hôm, một thằng con anh Việt còn đến tận nhà cô kia và tặng ả mấy cái tát nảy lửa...”

“Thật hết chỗ nói!” - Bác rầu rĩ. “Chú kể tin khác đi.”

“Thưa Bác, có tin anh Hoàng Tùng đi nhuộm tóc để còn tiện bề ‘cưa kéo’ các tiểu thư xinh như mộng ở đất Hà Thành. Nghe đồn đồng chí Trưởng Ban Tuyên huấn của chúng ta tuy trông hom hem nhưng vẫn còn ‘gân’ lắm ạ...”

Bác Hồ lắc đầu ngao ngán, rồi hỏi sang chuyện khác.

49. Định sao nổi!

Gần Tết, Ngọc hoàng cho mở cuộc thi nói khoác để các bậc anh tài khắp hạ giới lên dự. Dân nói khoác “một tác đến... trời” kéo nhau đi thi đông như trẩy hội, vì nghe nói Ngọc hoàng treo thưởng rất

hậu.

Bỗng cả trường thi nhốn nháo. Các thí sinh đủ mọi màu da vội vã bỏ về. Ngọc hoàng lấy làm lạ, bèn sai Thiên lôi chặn họ lại để hỏi nguyên do. Một thí sinh buồn bã tâu:

“Chúng con vừa hay tin phái đoàn nói khoác Việt Nam do anh Ba Xạo dẫn đầu sắp lên tới nơi. Chúng con định sao nổi, đành rủ nhau về cho sớm.”

50. Bốn tấm hình

Tại một nhà nọ ở Thành phố Hồ Chí Minh, người ta thấy treo ở chỗ trang trọng nhất bốn tấm hình: ông tiên, ông sư, ông cha và ông Ba. Những ai hiểu ý chủ nhà đều bụng cười.

Nghe đâu nhiều nhà trong thành phố đang rủ nhau treo hình theo kiểu đó...

51. Con trai anh Năm

Anh Năm rất đau lòng khi nghe báo cáo độ này thanh niên Hà Nội ăn chơi truy lạc quá đồi. Anh cho gọi các giáo sư tài ba ở Viện Khoa học lên và giao nhiệm vụ khẩn cấp: nghiên cứu ra một thứ máy gì đó để trừng trị thích đáng những kẻ hay chơi bậy. Ít lâu sau, Viện Khoa học đã hoàn thành mỹ mãn nhiệm vụ anh Năm giao phó: hễ gắn máy vào người mà chơi bậy, lập tức “đồ” chơi sẽ bị... cụt.

Anh Năm khoái lắm, bèn lấy mấy chục cái máy đó để thử nghiệm ngay trong đám công tử nhà các “ông kênh”.

Sau một thời gian, trong số các chàng bị bí mật gắn máy, chỉ còn nhón một chàng không cụt “đồ” chơi và chàng đó lại chính là con trai anh Năm. Khởi phải nói anh Năm đã hãnh diện ra sao khi có được người con nổi đời thật đứng đắn, mẫu mực, đúng là điển hình tiên tiến cho thanh niên cả nước học tập.

Trước mặt đám công tử-cụt, lại có phóng viên báo *Nhân dân* và Đài Truyền hình Việt Nam được triệu

đến gấp để làm tin, anh Năm muốn con trai phát biểu đôi lời về cuộc sống trong sạch của mình. Thế nhưng, lạ thay, con trai anh Năm cứ câm như hến. Thì ra anh chàng bị cụt... lưỡi.

52. Rùa ngựa, ngựa rùa

Một đêm, vua Lê Lợi hiện về báo mộng cho anh Ba: đúng giờ Ngọ hôm sau, ra hồ Hoàn Kiếm, sẽ được mách bảo về ước muốn của dân Việt hiện nay.

Y hèn, giữa trưa hôm sau, anh Ba cùng nhóm bảo vệ ra bờ hồ ngồi đợi. Giữa hồ bỗng nổi lên hai cái thùng lớn. Anh Ba hạ lệnh vớt thùng lên rồi chở ngay về nhà. Lúc mở ra, một thùng có con rùa cưỡi trên lưng con ngựa và một thùng có con ngựa cưỡi trên mai con rùa.

Anh Ba không sao hiểu nổi vua Lê muốn mách bảo gì qua hai con vật này. Đám mưu sĩ của anh cũng chịu bó tay. Cuối cùng, anh Ba đành phải đăng báo cho mọi người biết để tìm lời giải thoả đáng.

Sau nhiều ngày, có một cụ già đến gặp anh Ba và thưa: “Theo chữ Nho, rùa là quy, ngựa là mã. Rùa cưỡi ngựa là quy mã, ngựa cưỡi rùa là mã quy. Nói lái hai tiếng này là hiểu ra ngay hai điều dân chúng đang ước muốn” [\[18\]](#) .

53. Ám chỉ ai?

Trước cửa hàng bán dầu hoả theo “sổ chất đốt” ở Hà Nội, người mua xếp hàng rồng rắn. Thấy vậy, một anh chàng mới đến bèn chen ngang và lần dần lên hàng đầu. Dĩ nhiên, anh ta phải nghe chửi. Tiếng chửi mỗi lúc một nhiều, nhưng anh ta vẫn tỉnh bơ, thẳng tiến. Chẳng những thế, anh ta còn nói bô bô: “Mẹ kiếp, có thằng bị 50 triệu người chửi còn không sợ, huống chi ở đây ta chỉ bị có trăm người chửi!”

Bỗng có hai người lực lưỡng đứng ở gần đó bước tới, túm lấy ngực áo anh chàng chen hàng, chìa “thẻ đỏ” [\[19\]](#) ra và quát mắng hỏi: “Anh vừa nói có thằng bị 50 triệu người chửi là ám chỉ ai vậy? Muốn sống thì khai thật ra!”

Anh chàng kia nhếch mép cười tinh quái, rồi tỉnh bơ đáp: “Ấy ấy, tôi nói thẳng... Hoàng Văn Hoan [\[20\]](#) chứ có dám ám chỉ ai đâu! Chưa chi các anh đã tưởng...”

54. Xứng đáng là Tổng Bí thư

Đảng loài vật họp đại hội bầu Tổng Bí thư. Mỗi con vật đều có quyền ứng cử vào chức vụ cao nhất và được toàn thể đại hội xem xét, bỏ phiếu một cách dân chủ.

Bò ra ứng cử đầu tiên. Khá nhiều ý kiến ca ngợi Bò cần cù, khoẻ mạnh. Nhưng cũng không ít ý kiến chê Bò có tính “phôi bò”, kém thông minh, do vậy mới có câu mắng: “Ngu như bò!” Số phiếu không tán thành chiếm đa số...

Tới lượt Gà trống ra ứng cử. Một số con vật ủng hộ Gà trống hết lời khen ngợi, nào là Gà trống “có tiếng nói quyền uy đánh thức được cả mặt trời và muôn loài”, nào là Gà trống có tướng “lãnh đạo”, lại thêm năng lực “truyền giống” hết sức dồi dào, v.v... Nhưng cuối cùng, Gà trống cũng không trúng cử vì nhiều con vật cho rằng Gà trống phạm tội đa thê, lại không bỏ được máu mê gái và có thể vì chuyện gái mà làm mất thanh danh của Đảng, như cô Tổng Bí thư Heo nọc đã từng phạm phải...

Ứng cử viên thứ ba là Thỏ trắng. Mọi con vật đều nhất trí rằng Thỏ rất thông minh, nhanh nhẹn, nhưng lại mắc khuyết điểm trầm trọng mà vị lãnh đạo nào cũng phải tránh: quá nhút nhát, thiếu nhìn xa trông rộng.

Thấy vậy, Hổ bèn nhảy lên, vỗ ngực ta đây là “Chúa sơn lâm”, dũng mãnh có thừa, có thể đưa đảng loài vật đến những thành công rực rỡ. Một số ý kiến xác nhận Hổ nói đúng, nhưng nhiều con vật lại tố cáo Hổ rất độc tài, tàn bạo, thường ăn thịt các đảng viên dám có ý kiến riêng, như vậy dễ đưa cả loài vật đến hoạ diệt vong.

Tiếp theo Hổ, nhiều con vật khác đua nhau ra ứng cử, song đều bị gạch tên với những lý lẽ xác đáng...

Cuối cùng, Rận đứng lên, đồng dục nói:

“Tôi có hai ưu thế mà bất kỳ tổng bí thư nào của Đảng ta cũng cần phải có. Thứ nhất, trong huyết quản của tôi luôn có dòng máu công nông. Thứ hai, tôi luôn đi sâu, đi sát quần... chúng.”

Cả đại hội đứng dậy, vỗ tay rào rào và nhất trí bầu đồng chí Rận vào chức vụ cao nhất của Đảng.

[1] Cho ảnh vào khung kính, nhưng ở đây ông già Sài Gòn nói lái.

[2] “Cóp” chuyện tiểu lâm chính trị Liên Xô (xem phần Phụ lục)

[3] Xe hơi Liên Xô hạng nhất dành cho cán bộ lãnh đạo cao cấp

[4] Dùng theo đúng nghĩa đen, thể hiện đặc quyền của một số “quan làm thơ” thời ấy, như Sóng Hồng (Trường Chinh), Lê Đức Thọ, Tố Hữu... Thơ của “quan” thường được nhiều báo đăng cùng lúc, nhất là báo Xuân, và đương nhiên, cùng trả nhuận bút cao gấp nhiều lần các “dân làm thơ”.

[5] Tên tập thơ đầu tay của Tố Hữu

[6] Chính sách giá, lương, tiền thời bao cấp do Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Tố Hữu khởi xướng

[7] Trong bài viết về bác sĩ Nguyễn Khắc Viện do BBC công bố, tác giả Nguyễn Thanh Giang đã khẳng định điều này.

[8] Mua theo sổ gạo, với giá chính thức, rẻ hơn nhiều so với giá chợ đen

[9] “Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 (xem phần Phụ lục)

[10] Xin nhắc lại, đây là số tiền rất lớn thời ấy, gấp 5 lần lương tháng bộ trưởng.

[11] Nói lái là Vẫn Như Cũ, Vẫn Các Cự và Giữ Nguyên . Thực tế, kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá VII (1981-1987) đã bầu “Vũ Các Cận” là ông Trường Chinh làm Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, ông Phạm

Văn Đồng làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và ông Nguyễn Hữu Thọ làm Chủ tịch Quốc hội.

[12] “Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 (xem phần Phụ lục)

[13]“Chế” chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975 (xem phần Phụ lục). Tựa chuyện này “nhái” bài hát nổi tiếng “Có anh Ba Hưng” của Trần Kiết Tường.

[14]Thời bấy giờ, dân vượt biên thường kháo với nhau rằng phải có ba cây (lượng) vàng mới được lên tàu theo đường “bán chính thức”.

[15]Năm 1932, trong cuộc bút chiến kéo dài với Hải Triều, Hoài Thanh đã hăng hái bảo vệ khuynh hướng “nghệ thuật vị nghệ thuật”.

[16]Năm 1941, cùng với Hoài Chân, ông hoàn tất tác phẩm đề đòi *Thi nhân Việt Nam*.

[17]Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ năm 1977 đến năm 1983

[18]Xin nhắc lại rằng trước, trong và cả sau năm 1980, số người vượt biên quy mã (qua Mỹ) tăng cao và cũng có một số người ngây thơ mộng tưởng mã quy (Mỹ qua). Chuyện tiểu lâm này hẳn nhằm thỏa mãn “ước muốn” của số người nói trên.

[19]Thẻ công an

[20]Nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Quốc hội, chạy trốn sang Trung Quốc tháng 6.1979 và bị kết án tử hình vắng mặt (theo Wikipedia)

Phụ lục

Về “tiêu cực” và dăm chuyện đặt về

1. Báo Đảng sợ về “tiêu cực”

Bên cạnh tiểu lâm chính trị, về cũng là thứ “vũ khí” lợi hại mà các “sĩ phu dân gian” thường dùng. Dân Việt ta vốn “xuất khẩu thành thơ” nên đặt về là chuyện “nhỏ như con thỏ”. Về lại nóng hổi “vừa thổi vừa... nghe”, kiệm lời, mau thuộc, dễ truyền miệng hơn cả tiểu lâm... Chẳng thế mà báo *Nhân dân*, ngày 10.8.1980, đã phải có bài phê phán gay gắt, trong đó có đoạn:

“Những năm gần đây, bên cạnh nền văn học dân gian hiện đại tiếp tục phát triển nói về những ý nghĩ, tình cảm của nhân dân và có tác dụng cổ vũ mọi người hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong mỗi giai đoạn, lác đác lại xuất hiện một số câu thơ, câu về với nội dung không xây dựng, không rõ tác giả là ai. Thí dụ:

Mỗi người làm việc bằng hai

Để cho chủ nhiệm mua đài, sắm xe...

Đây là loại về hoặc ca dao tiêu cực!”

Có lẽ sợ về “tiêu cực” và sợ “phổ biến không công” nhiều (chứ không phải chỉ “một số”!) câu về “tiêu cực”, nên trong cả bài báo dài, tác giả chỉ dám trích dẫn đọc một câu về. Và ngay trong câu về này, tác giả còn trích sai và thiếu.

Để bổ sung, cũng “không công”, cho bài của báo Đảng, kẻ “nghe và ghi” này xin dẫn lại đầy đủ câu về trên và... “boa” thêm một số câu về “tiêu cực” khác:

Mỗi người làm việc bằng hai

Để cho chủ nhiệm [\[1\]](#) mua đài, mua xe

Mỗi người làm việc bằng ba

Để cho chủ nhiệm xây nhà, xây sân

Mỗi người làm việc bằng năm

Để cho chủ nhiệm vừa nằm vừa ăn...

Thủ kho to hơn thủ trưởng

Vào nhà thủ trưởng, tưởng là... kho!

Nói no

Bò sừng

Bướng chết

Cao cung cấp [\[2\]](#)

Thấp chợ đen

Quen công hậu

Nhất thân

Nhì thể

Tam thần

Tứ chế

Ăn đại táo

Ở đại gia

Đi đại xa [\[3\]](#)

Làm... đại khái

Ăn như nhà tu

Ở như nhà tù

Nói như lãnh tụ

Đi xe cổ vấn

Mặc áo chuyên da

Ăn uống qua loa

Ở nhà điện tử [\[4\]](#)

Ban ngày cả nước lo việc nhà

Ban đêm cả nhà lo việc nước [\[5\]](#)

Chân ngoài dài hơn chân trong [\[6\]](#)

Làm chủ không đủ

Tranh thủ làm thuê

Râu dài thì mặc râu dài

Có Phavôrit [\[7\]](#) có đai đeo hông

Chồng già thì mặc chồng già

Có phiếu Tôn Dân, có nhà ở riêng

Sang như trưởng tàu

Giàu như nhân viên

Điên như hành khách

Cút cũng phân

Phân như cút [\[8\]](#)

Thắng thắn, thật thà thường thua thiệt

Lách lườn, lươn lẹo lại lên lương

Đấu tranh, tránh đấu

Một ao chất xám

Không bằng đám nước bọt

Thứ nhất anh Ba

Nhì nha khí tượng

Cắt côm

Bơm xe

Nghe thời tiết

Liếc đồng hồ

Thò bao gạo

Cạo bộ râu

Ai hỏi đi đâu

Đi thăm bà xã! [\[9\]](#)

Mất thứ hai

Tai thứ bảy [\[10\]](#)

2. Về chợ búa

Hà Nội có nhiều chợ lâu đời như chợ Đồng Xuân, chợ Hàng Bè, chợ Hôm, chợ Mơ... Thời bao cấp, mấy chợ này tập trung các quầy hàng mậu dịch quốc doanh và hợp tác xã, hàng hoá lèo tèo nhưng hợp với túi tiền cán bộ cấp thấp và bà con lao động. Riêng chợ Bắc Qua, nằm sát chợ Đồng Xuân, là khu vực “thị trường tự do”, hàng hoá ê hề song lại bán với giá cắt cổ cho dân buôn lắm tiền nhiều bạc...

Tuy nhiên, Hà Nội còn tồn tại suốt nhiều năm hai cái “chợ” đặc biệt: một cái ở phố Tôn Đức Thắng chuyên bán với giá cực rẻ nhiều thứ hàng cao cấp cho cán bộ cấp cao và một cái ở phố Văn Hồ chuyên bán rẻ

số hàng cũng khá hiếm cho cán bộ cỡ “chuyên viên”...

Bởi vậy, dân Hà Nội mới đặt ra bài “về chợ búa” dưới đây:

Tôn Đản là chợ vua quan

Vân Hồ là chợ trung gian nịnh thần

Bắc Qua là chợ thương nhân

Via hè là chợ... nhân dân anh hùng!

3. Về lương tháng

Bài về ngộ nghĩnh này bắt nguồn từ mức lương của các cán bộ từ cấp bộ trưởng trở xuống cùng “đặc trưng” công việc và đời sống của số cán bộ này:

Ve ve ve ve

Nghe về lương tháng

Hai trăm ngòì phán

Trăm tám ngòì nghe

Tranh đài tranh xe

Là thằng trăm rưởi

Tất ta tất tuổi

Là lũ trăm hai

Vừa hầu vừa sai

Là quân chín chục

Cửa nhà lục đục

Là cánh sáu mươi

Dở khóc dở cười

Là anh bốn chịch

Chẳng ta chẳng địch

Là lũ con phe

Nói chẳng ai nghe

Là... ông Nhà nước.

4. Về giáo dục

Trong suốt nhiều năm, Bộ Giáo dục đặt dưới quyền Bộ trưởng Nguyễn Văn Huyền. Phụ tá cho ông, còn có ba Thứ trưởng: Võ Thuần Nho, Hồ Trúc và Lê Liêm.

Các vị “thâm nho” trong cánh nhà giáo khoái rĩ tai nhau hai câu vè chế giễu bốn vị thủ trưởng già nua,

bất tài của mình:

Vườn ta Huyền cỗi, Nho già

Phất phơ khóm Trúc, la đà cành Lê.

Tới khi nổ ra vụ Võ Thuần Nho giờ trò lem nhem để con trai mình trốn nghĩa vụ quân sự, hai câu vè trên liền được sửa lại:

Vườn ta Huyền cỗi, Nho **tà**

Phất phơ khóm Trúc, la đà cành Lê.

5. Vè làng văn

Làng văn ở Hà Nội thường xảy những vụ “hủ hoá”, trong đó có ba vị đầu trò lảm “tiềm lực” bị điểm danh qua câu vè dưới đây:

C... Thu Bồn

L... Ngọc Tú

V... Xuân Quỳnh

6. Về Phạm Tuân

Ngay sau khi Phạm Tuân “quá giang” lên vũ trụ, tại Hà Nội xuất hiện nhiều câu vè, đại loại như:

Một thằng vào vũ trụ

Trăm thằng đi Mút Cu [\[11\]](#)

Ngàn thằng tiệc lu bù

Triệu thằng khóc hu hu...

Dân đang thiếu gạo, thiếu mì

Tuân vào vũ trụ làm gì hỡi Tuân?

*

B. Vài chuyện tiểu lâm Sài Gòn trước năm 1975

Chép lại (nguyên văn) 5 chuyện dưới đây, Trần Khót chỉ muốn chứng minh rằng một số chuyện tiểu lâm chính trị, nghe và ghi năm 1980, được người ta “ché” từ những chuyện tiểu lâm từng in thành sách ở Sài Gòn trước năm 1975. Và không loại trừ nhiều chuyện tiểu lâm Sài Gòn cũng đã “cóp” chuyện tiểu lâm nước ngoài. Điều này, bạn đọc hiểu nhiều biết rộng có thể kiểm chứng...

1. Cầu Thượng đế phù hộ

Han, học sinh đệ lục, nhà xa, ở trọ để đi học tại Tư thực Co Đo. Tháng đó gia đình gửi tiền trễ, Han không biết vay mượn ai, đành phải khát nhà trọ. Lúc ở nhà, cha mẹ thường bảo Han: “Những khi xa nhà, nếu gặp hoạn nạn thì con nên cầu Trời khẩn Phật để nhờ các ngài phù trì”.

Han mới viết một bức thư, đại ý: “Con tháng này túng tiền quá chừng vì không hiểu sao gia đình lại không gửi tiền vào. Xin Thượng đế phù hộ cho con, ban cho con số tiền 4.000\$ để con trả tiền trọ”. Ngoài bì, Han đề: “Kính gửi Thượng đế - Thiên cung. Người gửi: Lê Han, học sinh đệ lục Tư thực Co Đo, nhà ở số 75/632 đường Phan Thanh Giản”.

Bưu điện thấy bức thư có một cái địa chỉ lạ lùng liền bóc ra xem và gửi lại cho trường Tư thực Co Đo. Các thầy trong trường thương tình Han nghèo cực, mới góp tiền tay được 3.000\$, mua ngân phiếu gửi cho Han, kèm theo một bức thư ngắn: “Thượng đế đã nhận được thư con xin tiền. Con không phải lo, trước sau gì rồi gia đình cũng gửi tiền vào cho con ăn học. Nay Thượng đế ban cho con số tiền này, con cất lấy mà tiêu, đừng xài phí và phải chăm học”.

Ba hôm sau, Bưu điện lại chuyển về trường một bức thư thứ hai của Han gửi Thượng đế: “Con đã nhận được số tiền của Thượng đế ban cho con. Trong thư con xin bốn ngàn, nhưng con chỉ nhận được có ba. Chắc là các giáo sư ở trường con đã lấy bớt đi một ngàn. Lần sau Thượng đế có cho con, xin gửi thẳng về địa chỉ nhà con trọ thì tiện hơn”.

(Trích “1.001 chuyện cười” của Bửu Kế, Nhà sách Khai Trí, Sài Gòn, không ghi năm)

2. Dân chúng đỡ khổ [\[12\]](#)

Hai vợ chồng nhà độc tài cùng con gái đi dạo máy bay lượn quanh để quan sát tình hình dân chúng bên dưới và để xem phong cảnh.

Người con gái cầm tờ bạc trăm, xếp vuông lại ném xuống đất và nói:

“Con ném tờ bạc này, thế nào cũng làm cho một người nhặt được sung sướng.”

Bà mẹ lấy ra một xấp bạc năm tờ một trăm vung xuống và nói:

“Mẹ sẽ giúp cho năm người đỡ khổ.”

Nhà độc tài hỏi cô chiêu đãi viên:

“Bây giờ tôi nên ném xuống bao nhiêu bạc để nhiều người sung sướng?”

“Ông không cần phải ném tiền. Ông chỉ cần nhảy xuống là cả xứ được sung sướng!”

(Sách đã dẫn)

3. Ông bầu

Đọc báo thấy có người rao bán một con vẹt hát hay không kém gì những danh ca đương thời, Ngọc tìm theo địa chỉ để mua.

Chủ nhà, ông Hạo, trong nhà treo đầy cả lồng chim, mỗi lồng hai con. Ông chỉ cho Ngọc xem một con vẹt lông xanh lẫn lông đỏ và nói: “Chính cô danh ca của tôi đây”. Ông lấy một cái thước gỗ vào lồng để ra hiệu. Hai con chim ríu rít với nhau trong chốc lát, rồi con chim danh ca liền cất tiếng hát. Nó hát bài gì cũng được: “Đêm tàn Bến Ngự”, “Lả lướt”, “Giọt mưa thu”, v.v..., ca Nam ai, Nam bằng, hò mái nhì, hát bội, hát trống quân, v.v...

Ngọc thích quá mới hỏi ông Hạo giá bán bao nhiêu thì ông đáp một vạn bạc và nói tiếp: “Nhưng ông phải mua luôn cả con đứng cạnh nữa”.

Ngọc hỏi: “Con này hát có hay không?”

“Nó đâu có biết hát.”

“Thế thì tôi mua thêm con chim ấy làm gì?”

“Vì nó là ông bầu. Nếu không có nó, con chim danh ca chắc gì đã chịu hát?”

(Sách đã dẫn)

4. Tranh khoả thân

Hai vợ chồng xem tranh triển lãm. Ông chồng say sưa đứng ngắm một bức hoạ khoả thân, chỉ có một vài ba ngọn lá che khuất những nơi kín đáo. Bà vợ giục mãi chồng vẫn không chịu đi. Ba nguyệt dài một cái và nói:

"Phải chăng mình chờ đến ‘mùa thu lá vàng rụng bay’”?

(Sách đã dẫn)

5. Dọn nhà

Một anh chàng mướn phố [\[13\]](#) xui xẻo ở giữa một anh thợ rèn và một anh thợ đục. Suốt ngày anh nghe tiếng động liên miên thật đau đầu, nhức óc. Anh định tìm nhà khác nhưng tiền sang, tiền dọn không có, đành nán ná qua ngày. Một hôm, quá bức dọc, anh nói:

"Giá như hai ông này dời nhà chỗ khác thì tôi làm tiệc đãi liên."

Hai anh thợ nghe được, đến báo tin:

"Chúng tôi sắp dọn đi, anh nhớ lời cho chúng tôi nhậu một bữa tiễn hành."

Anh kia mừng quá, mua rượu thịt dọn một mâm ê hề, mời hai bạn láng giềng cùng ly. Rượu được vài tuần, anh mới hỏi hai bạn:

"Hai anh tính dọn đi đâu, ở phố nào, cho tôi biết để thỉnh thoảng đến thăm."

Anh thợ đục chậm rãi nói:

"Chúng tôi đã bàn tính với nhau thật kỹ lưỡng, phố này làm ăn được nên tôi sẽ dọn qua căn của anh này và anh dọn qua căn tôi."

(Trích “Truyện vui quốc tế” của Lê Hương, Sóng Mới xuất bản, Sài Gòn, năm 1974)

C. Vài chuyện tiểu lâm chính trị Trung Quốc, Liên Xô, Đức

Trung Quốc

1. Mao Chủ tịch nói...

Một đôi vợ chồng muốn ly hôn, đến gặp cán bộ công xã. Cán bộ công xã hỏi: "Hiện nay mùa màng đang bận rộn, anh chị đến đây làm gì?"

Người vợ: "Mao Chủ tịch nói: Phải hạ quyết tâm'. Tôi muốn ly dị!"

Người chồng: "Mao Chủ tịch nói: Phải giải quyết khó khăn.' Tôi chưa đồng ý ly dị!"

Cán bộ công xã: "Mao Chủ tịch nói: ,Phải nắm chắc cách mạng, thúc đẩy sản xuất.' Chuyện cá nhân là nhỏ nhất, anh chị về đi, chúng tôi không giải quyết đâu!"

(Theo báo *Đại đoàn kết*, 17.2.1982, dịch từ báo *Hương Cảng triển vọng*, 1.3.1981)

Liên Xô

1. Chùm chuyện tiểu lâm thời Khrushchev

a. Khor chết ngất

Một hôm, Khrushchev đi xem kịch. Để tỏ vẻ quan tâm đến anh chị em diễn viên, Khor la cà vào cả mấy phòng hoá trang ở hậu trường. Vừa mở cửa một phòng, Khor bỗng lảo nhào quay chết ngất. Thì ra Khor thấy một diễn viên đang hoá trang vai Lenin, lại ngỡ Lenin sống lại để hỏi tội mình [\[14\]](#) .

b. Khor sợ “tệ sùng bái cá nhân Khrushchev”

Trong chuyến đi dạo phố Moskva, Khor ghé vào một tiệm bách hoá. Tới quầy bán tranh tượng, Khor thấy chỉ bày toàn tranh tượng mình, trong bụng rất khoái, nhưng ngoài miệng giả bộ “chỉnh” cô bán hàng:

"Tại sao cô chỉ bày bán độc tranh tượng tôi thôi? Cô làm như vậy, người ta lại lên án tệ sùng bái cá nhân Khrushchev' [\[15\]](#) thì nguy lắm! Ngay sau đây, cô phải bày bán thêm tranh tượng Marx, Engels, Lenin, nghe không?

Cô bán hàng tùm tùm đáp:

"Báo cáo đồng chí, chúng tôi đã bày bán tranh tượng ba lãnh tụ mà đồng chí vừa nói, nhưng dân chúng đã mua hết sạch rồi ạ." [\[16\]](#)

c. Bội thu và thất thu

Khrushchev đến thăm một nông trường, thấy bà chủ tịch có cặp vú đồ sộ, bèn đưa tay mân mê và nói:

"Năm nay, nước ta hẳn là bội thu sữa."

Không phải tay vừa, bà chủ tịch nông trường liền xoa cái đầu nhăn nhó của Khor và đáp:

"Nhưng chắc chắn nước ta sẽ thất thu vụ len..."

d. Tsedenbal mặc áo mưa...

Tại thủ đô Ulan Bator (Mông Cổ), giữa lúc trời nắng như đổ lửa, người ta lại thấy Thủ tướng Tsedenbal mặc áo mưa đi lững thững. Có người tò mò hỏi tại sao lại mặc áo mưa, ông đáp:

"Đồng chí Khrushchev vừa gọi điện thoại, báo cho biết ở Moskva đang có mưa to."

e. Quỷ sứ cũng phải sợ

Khrushchev đang ngồi tán dóc với Kennedy ở dưới âm phủ. Bỗng nhiên, một bầy quỷ sứ ập đến, tính bắt cả hai ném vào vạc dầu theo lệnh của Diêm vương. Hai cố nguyên thủ “siêu cường quốc” sợ té đái, vất chân lên cổ, chạy. Bầy quỷ sứ không buông tha, cứ đuổi riết.

Thấy bầy quỷ sứ đuổi sát đít, Ken bèn quẳng vội một túi đôla. Bầy quỷ sứ tranh nhau đôla, nhưng vẫn chẳng buông tha hai ngài cố nguyên thủ. Ken hồn hển hỏi Khor: “Ngài có cách nào ngăn bầy quỷ sứ được không?” Khor lau mồ hôi túa ra đầy đầu hói và đáp: “Để tôi thử cách này xem sao”.

Nói đoạn, Khor xé một mảnh giấy trong sổ tay, viết vài chữ, rồi quẳng vội về phía bầy quỷ sứ. Bầy quỷ sứ vồ lấy mảnh giấy, đọc lướt qua, bèn cầm đầu cầm cổ chạy trở lui, vẻ mặt vô cùng khiếp đảm.

Thoát nạn, Ken mừng quá, vội hỏi Khor: “Ngài viết gì mà thần hiệu như vậy?” Khor đắc chí đáp: “Tôi chỉ viết có mấy chữ: CON ĐƯỜNG NÀY DẪN ĐẾN CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN!”

Chùm chuyện tiếu lâm thời Brezhnev

a. Dân say bét nhè

Năm 1972, Nickson sang Liên Xô. Gặp Brezhnev, Ních hỏi: “Bên nước các ông có dân say bét nhè không?” Brezhnev đáp: “Không hề có! Nếu ông bắt gặp gã say rượu nào, ông cứ bắn chết hắn đi”.

Ngay tối hôm đó, Ních cùng tay bảo vệ xách M16 đi ra phố. Mới đi một quãng, qua một tiệm ăn, đã thấy đám người say rượu bét nhè. Ních liền nổ súng giết sạch và gọi điện thoại báo cho Brezhnev biết.

Vài năm sau, Brezhnev qua Mỹ. Vừa xuống sân bay, ông ta đã hỏi Ních: “Bên nước các ông có dân say bét nhè không?” Ních đáp: “Không hề có! Nếu ông bắt gặp gã say rượu nào, ông cứ bắn chết hắn đi”.

Brezhnev hí hửng cùng tay bảo vệ xách AK47 đi ra phố. Cả hai đi mãi, đi mãi mà chẳng thấy một gã say rượu nào. Đến khuya, họ tính về lại nhà khách thì bỗng thấy một đám người hò hát inh ỏi, chân bước lảo đảo, mồm sặc mùi rượu. Mừng quá, Brezhnev liền nổ súng giết sạch cả đám, rồi gọi điện thoại báo cho Ních biết. Ních la hoảng: “Thôi chết, đám người đó chính là nhân viên sứ quán nước ông đó!”

b. Đồ dối trá

Một hôm, có kẻ cả gan gọi điện thoại đến nhà Brezhnev, tự xưng là bạn học cũ. Bà vợ bắt máy, nổi khùng: “Đồ dối trá, ông nhà tôi có bao giờ đi học đâu mà có bạn học!” [\[17\]](#)

(Theo BBC, 22.12.2006)

c. Chưa tỉnh hôn mê

Tháng 11.1982, Tổng Bí thư Brezhnev đã yếu lắm rồi, nhưng Đài phát thanh Moskva vẫn đưa tin: "Các đồng chí và các bạn thân mến! Đồng chí Tổng Bí thư kính mến, Leonid Ilych Brezhnev, sau cơn

ngã bệnh, đã chứng tỏ sức sống của một người cộng sản. Dù chưa tỉnh hôn mê, đồng chí vẫn quay lại Bộ Chính trị làm việc”.

(Theo BBC, 22.12.2006)

d. Không sợ chuyện tiểu lâm

Ông V. Muxaêlian, nhà nhiếp ảnh riêng của cố Tổng Bí thư Brezhnev, cho biết: “Nhà lãnh đạo Xô-viết rất bình tĩnh đối với các câu chuyện tiểu lâm viết về mình. Ông nói: Người ta đã sáng tác ra tiểu lâm tức là người ta tôn kính. Không thiếu các cuộc hội đàm với nhà lãnh đạo nước ngoài được bắt đầu từ việc ông Brezhnev kể chuyện tiểu lâm. Làm như vậy để giảm bớt không khí xã giao và gây được thiện cảm của người đối thoại với mình. Brezhnev thường tặng quà cho những ai có câu chuyện tiểu lâm hay”.

(Theo báo *An ninh Thế giới*, 18.12.2006)

e. Người kế nhiệm

Đến khi qua đời, Brezhnev vẫn tiếp tục góp phần vào kho tàng tiểu lâm Liên Xô. Đó là chuyện vì sao I. Andropov được lên kế nhiệm Brezhnev:

Trên giường bệnh, Brezhnev yếu lắm rồi nên người ta cứ phải hỏi ai sẽ lên thay ông. Brezhnev mời các nhân vật cao cấp nhất Bộ Chính trị vào. Mọi người sắp đặt chỗ ngồi quanh giường bệnh. Bỗng nhiên, Brezhnev chỉ vào Andropov và nói: “A, aaa... aaa...” Tất cả vỗ tay chúc mừng Andropov. Trong tiếng ồn ào, không ai nghe được người bệnh thều thào trước khi tắt thở: “Aaaaaandropov giẫm vào ống dẫn ôxy của tôi...”

(Theo BBC, 22.12.2006)

Đức

1. Chùm chuyện tiếu lâm thời Hitler

Một cuốn sách tập hợp những chuyện tiếu lâm thời Quốc xã mang tựa đề *Heil Hitler, Con lợn đã chết* sẽ được tung ra ở Đức. Tác giả cuốn sách, đạo diễn Rudolf Herzog, nhận xét: “Các câu chuyện hài là một cách chống đối, là một cách xả cơn giận. Chúng được kể trong quán rượu...” Chính quyền phát xít cấm chỉ trích chế độ, nhưng các phiên toà thường chỉ cảnh cáo hay phạt tiền. Tuy nhiên, đến cuối chiến tranh, người ta có thể mất mạng vì một chuyện tiếu lâm. Một nhân viên cung ứng đạn dược ở Berlin bị xử tử vì kể câu chuyện sau: Hitler và Göring đang đứng trên đỉnh một toà tháp. Hitler nói rằng y muốn làm một điều gì đó để người dân Berlin vui. “Vậy tại sao ngài không nhảy xuống ?” - Göring gợi ý.

Dẫu vậy, ở nước Đức thời ấy vẫn lan truyền nhiều chuyện tiếu lâm và dưới đây là vài chuyện.

Hitler đi thăm một bệnh viện tâm thần. Các bệnh nhân đều giơ thẳng tay chào. Khi đến cuối hàng, y bắt gặp một người vẫn đứng duỗi tay. “Sao anh không chào như những người khác?”, y quát. “Thưa ngài, tôi là y tá, tôi không bị điên!”

Để thể hiện sự kiêu ngạo của những kẻ lãnh đạo trong chính quyền Đức Quốc xã, một bức biếm hoạ vẽ Göring đang gắn một mũi tên vào dây huân huy chương trên bộ quân phục của y. Kèm theo đó là dòng chữ: “Xem tiếp ở trang sau”.

Một nhà bình luận nhận xét: “Chúng tộc mới sẽ mảnh dẻ như Göring, tóc vàng như Hitler và cao như Goebbels”. (Kỳ thực, Göring to béo, Hitler tóc sẫm và Goebbels thì lùn tịt).

Khi chính quyền Đức Quốc xã ngày càng mạnh tay với người Do Thái, họ phải dựa vào sự hài hước của mình để tìm thấy niềm vui trong cuộc sống: Lewis và Hirsche gặp nhau trong rừng rậm châu Phi, mỗi người cầm một khẩu súng săn. “Cậu đang làm gì ở đây?”- Hirsche hỏi. “Tớ có nghề đeo ngà voi ở Alexandria, và tớ đi bắn những con voi của mình”, - Lewis trả lời và hỏi: “Thế còn cậu?”. Hirsche đáp: “Tớ sản xuất đồ da cá sấu ở Po Xaít và tớ bắn những con cá sấu của mình. Còn chuyện gì đã xảy ra với cậu bạn Simon của chúng ta?” Lêvi đáp: "Cậu ấy đã trở thành tay phiêu lưu mạo hiểm thực sự. Cậu ấy ở lại Berlin”.

- [1]Chủ nhiệm hợp tác xã
- [2]Phiếu cung cấp hàng xịn dành cho cán bộ cấp cao và được mua tại một số cửa hàng đặc biệt như Tôn Đản, Vân Hồ...
- [3]Câu vè này dành cho số cán bộ, công nhân viên quèn, thường ăn bếp tập thể (đại tảo - bếp lớn, theo cách gọi của Trung Quốc; trên đại tảo là trung tảo dành cho ít người ăn và tiểu tảo chỉ dành cho 1-2 người ăn), ở nhà tập thể (đại gia) và đi xe công cộng (đại xa).
- [4]Cổ vắn: vắn lớp xe đạp bị bục bằng dây cao su hoặc dây vải. Chuyên da: áo rách hở da. Qua loa: loa phát thanh công cộng. Nhà điện tử: nhà bị cúp điện bất tử.
- [5]Hứng nước máy thường chỉ chảy (cũng rất yếu) về đêm ở Hà Nội và nhiều thành phố lớn khác.
- [6]Do không đủ sống, nhiều người trong biên chế nhà nước phải làm việc thêm ở các cơ sở sản xuất ngoài quốc doanh và thường làm ngoài nhiều hơn làm trong.
- [7]Xe đạp xịn do Tiệp Khắc sản xuất, chỉ rất ít người có
- [8]Câu thách đố, trong đó chữ phân còn được dùng theo nghĩa phân phối (qua sổ hoặc tem phiếu)
- [9]Bài vè này mô tả “quy trình” anh chồng cán bộ về thăm vợ ở nơi sơ tán hoặc ở quê mỗi chiều thứ bảy: cắt com ở bếp tập thể, bơm xe đạp để có thể đi xa, nghe dự báo thời tiết, nôn nóng liếc đồng hồ, buộc bao gạo vào xe để tiếp tế cho vợ con, cạo râu làm đẹp...
- [10]Mất thứ hai thường díp vì thiếu ngủ trong ngày chủ nhật về thăm bà xã. Tai thứ bảy thường phải thính để ngóng tiếng chuông hoặc keng báo hết giờ làm việc.

[11] Moscou, phiên âm tiếng Pháp tên thủ đô Liên Xô Moskva

[12] “Cóp” chuyện tiểu lâm Đức (xem phần Phụ lục)

[13] Thuê nhà mặt phố

[14] Ở phần Phụ lục này, những chuyện tiểu lâm không ghi xuất xứ đều do bác Lương Nhân kể.

[15] Chính ông Khrushchev là người khởi xướng việc lên án tệ sùng bái cá nhân Xtalin” tại Đại hội lần thứ 20 Đảng Cộng sản Liên Xô, năm 1956.

[16] Chuyện tiểu lâm này được “ché” từ giai thoại mà tạp chí Liên Xô *Nhà báo*, số 8, năm 1961, đã đăng: “Trong thời gian sang thăm nước Nga, nhà văn Pháp A. Dumas (1802-1870) đến thành phố Típhlít và ghé vào hiệu sách lớn nhất. Hay tin này, từ hôm trước, ông chủ cửa hiệu đã bày tỏ lòng kính trọng Dumas bằng cách đặt sách của ông lên toàn bộ các giá. Thấy vậy, nhà văn sùng sốt hỏi: “Sách của các nhà văn khác đâu rồi?” Ông chủ bối rối, đáp: “Thưa, đã... bán hết cả rồi!”

[17] Thực ra, ông Brezhnev đã tốt nghiệp đại học và có bằng kỹ sư.

Lời cuối: Cảm ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vỹ.**

Nguồn: Talwas

Được bạn: ms đưa lên

vào ngày: 30 tháng 9 năm 2007